

Chuẩn Bị cho Phiên Điều Trần: Chấm Dứt hoặc Cắt Giảm Số Giờ Hưởng IHSS

Tháng Năm năm 2019, Ấn phẩm số 5482 - Vietnamese

Ấn phẩm này giúp quý vị xem xét và phản đối việc cắt giảm hoặc chấm dứt số giờ hưởng Dịch Vụ Trợ Giúp Tại Gia (IHSS) của quý vị. Ấn phẩm này bao gồm bốn công cụ giúp quý vị có được thông tin cần thiết để chuẩn bị cho một phiên điều trần công bằng::

- (1) **Yêu Cầu Thông Tin Ghi Lại Hạn Chế về Khả Năng Hoạt Động của Bệnh Nhân (trang 9-21) - Vui lòng hoàn thành mẫu đơn này với sự trợ giúp của bác sĩ.**
- (2) **So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (trang 22-24) - Giải thích sự khác nhau giữa định dạng hiện tại và định dạng cũ của Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ.**
- (3) **Tờ Tự Đánh Giá của IHSS (pages 25-32) - Vui lòng hoàn thành mẫu đơn này cùng với nhà cung cấp IHSS của quý vị. Mẫu đơn này giúp quý vị xác định lượng thời gian cần thiết để hoàn thành mỗi công việc của IHSS.**
- (4) **Tờ Tiêu Chí Đánh Giá của IHSS (trang 33-hết) - Vui lòng hoàn thành mẫu đơn này sau khi quý vị gặp bác sĩ và lấy thông tin từ hồ sơ IHSS của quân. Tờ này giúp quý vị xác định thứ hạng danh mục hoạt động của mình.**

(LƯU Ý: Các tờ trên trang 25-32 không cho phép truy cập toàn bộ. Vui lòng liên hệ với chúng tôi theo số 1-800-776-5746 nếu quý vị cần một định dạng khác của các tờ này.)

Quận sẽ sử dụng những thông tin gì để xác định khả năng thực hiện một hoạt động cụ thể?

Nhân viên xã hội IHSS phải xác định mức độ trợ giúp mà quý vị cần để hoàn thành mỗi hoạt động chức năng (hay hoạt động sinh hoạt hàng ngày). Một số được gọi là thứ hạng danh mục hoạt động được gán cho mỗi hoạt động. Thứ hạng danh mục hoạt động được dùng để đo lường mức độ trợ giúp mà một người cần đến để thực hiện một hoạt động chức năng cụ thể hoặc hoạt động sinh hoạt hàng ngày. Nhân viên xã hội sẽ xác định mỗi thứ hạng dựa trên thông tin mà quý vị và những người khác như bác sĩ, thành viên gia đình, các nhà cung cấp IHSS của quý vị cung cấp và dựa trên những quan sát riêng của nhân viên xã hội về những hoạt động quý vị có thể và không thể thực hiện. Thứ hạng cho mỗi hoạt động chức năng phải dựa trên sự suy giảm khả năng hoạt động về thể chất, nhận thức và cảm xúc. Thứ hạng không chỉ dựa trên những hạn chế về thể chất.

Những hoạt động nào phải được xếp hạng?

Nhân viên xã hội của quận phải xếp hạng khả năng hoạt động của quý vị trong mỗi lĩnh vực hoạt động sau:

1. Dịch Vụ Trợ Giúp Tại Gia (Việc Nhà);
2. Giặt Ủi;
3. Mua Sắm và Các Công Việc Vật;
4. Chuẩn Bị Bữa Ăn/Dọn Dẹp Sau Bữa Ăn;
5. Đi Lại (trước đây là Đi Lại Trong Nhà);
6. Tắm Rửa, Vệ Sinh Răng Miệng và Vệ Sinh Đầu Tóc/Tắm Trên Giường Theo Thông Lệ (Tắm Rửa và Vệ Sinh Đầu Tóc);
7. Mặc Quần Áo/Thiết Bị Giả (Mặc Quần Áo);
8. Chăm Sóc Đi Tiểu và Đi Cầu;
9. Chuyển Tư Thế (Đổi Vị Trí);
10. Ăn Uống;

11. Hô Hấp;
12. Trí Nhớ;
13. Định Hướng; và
14. Khả Năng Suy Xét.

Trí Nhớ, Định Hướng, và Khả Năng Suy Xét chỉ được sử dụng để xác định nhu cầu Giám Sát Bảo Vệ.

Quận xác định thứ hạng danh mục hoạt động như thế nào?

Dưới đây là danh sách các tiêu chuẩn chung được dùng để xác định thứ hạng cho từng hoạt động chức năng. Tờ Tiêu Chí Đánh Giá của IHSS cũng liệt kê các tiêu chuẩn cụ thể cho từng hoạt động. **Các tiêu chuẩn chung này là bắt buộc vì chúng nằm trong các quy chế của tiểu bang.** Các tiêu chuẩn cụ thể chỉ là hướng dẫn, do chúng không có trong các quy chế này. Ấn phẩm này đề cập đến các mục trong “MPP” theo số tương ứng. MPP là từ viết tắt của “Manual of Policies & Procedures” (Sổ Tay Chính Sách & Thủ Tục). MPPs là các quy tắc mà chương trình IHSS cần phải tuân thủ. Các quy tắc của chương trình IHSS nằm trong các mục 30-700 – 30-785 của MPP và quý vị có thể tìm thấy những mục này trên trang trực tuyến. [\[Xem quy tắc\]](#) Phòng Điều Trần Tiểu Bang cũng tuân theo các quy tắc của MPP. Các quy tắc của Phòng Điều Trần Tiểu Bang nằm trong các mục 22-000 – 22-085 của MPP và quý vị có thể tìm thấy những mục này trên trang trực tuyến. [\[Xem quy tắc\]](#)

Thứ hạng của mỗi hoạt động phải dựa trên sự suy giảm khả năng hoạt động về **thể chất, nhận thức** và **cảm xúc**. Thứ hạng không chỉ dựa trên những hạn chế về thể chất.

Chức năng tâm thần. Chức năng tâm thần phải được xem xét trong việc xác định thứ hạng cho mỗi hoạt động. Các quy chế của IHSS ở tiểu bang, mục 30-756.37 trong MPP, quy định về việc đánh giá chức năng tâm thần:

Mục 30-756.371 trong MPP. “Mức độ ảnh hưởng của tình trạng suy yếu về **cảm xúc** và **nhận thức** của người nhận (nếu có) đối với khả năng thực hiện **11 hoạt động thể chất** được liệt kê [ở trên] **được xếp hạng trong từng hoạt động đó**. Mức độ và kiểu

can thiệp cần thiết của con người sẽ được phản ánh trong thứ hạng cho từng hoạt động.

Mục 30-756.372 trong MPP. “Chức năng tâm thần của người nhận sẽ được đánh giá theo mức thang 3 điểm (Hạng 1, 2, và 5) về các chức năng **trí nhớ, định hướng** và **khả năng suy xét**. Thang điểm này được sử dụng để xác định nhu cầu **giám sát bảo vệ**.”

Các dịch vụ trợ giúp y tế. Nếu quý vị nhận dịch vụ cho ăn bằng ống truyền thức ăn cho mọi nhu cầu về dinh dưỡng, quý vị nên nhận dịch vụ này dưới hình thức dịch vụ trợ giúp y tế thay vì dịch vụ ăn uống, chuẩn bị bữa ăn hoặc dọn dẹp sau bữa ăn. Trong trường hợp đó, cả việc ăn uống và chuẩn bị bữa ăn/dọn dẹp sau bữa ăn phải được xếp hạng 1. Xem mục 30-756.4 trong MPP.

Nếu quý vị cần chăm sóc mở thông khí quản và hút, quý vị nên nhận những dịch vụ này như là dịch vụ trợ giúp y tế thay vì dịch vụ hô hấp. Nếu đây là các dịch vụ hô hấp duy nhất mà quý vị cần, dịch vụ hô hấp phải được xếp hạng 1. Xem mục 30-756.4 trong MPP.

Khả năng hoạt động thay đổi. Nếu khả năng hoạt động của quý vị thay đổi trong tháng, thứ hạng hoạt động cần phản ánh được khả năng hoạt động vào những ngày thể hiện kém thường xuyên. Chỉ số này không chỉ dựa trên tình huống ngày “tồi tệ nhất”. (Ví dụ: nếu quý vị bị viêm khớp, quý vị có thể trải qua những ngày cơn đau rất khó chịu và những ngày cơn đau dịu hơn. Nhân viên xã hội sẽ xác định thứ hạng danh mục hoạt động của quý vị dựa trên những ngày tái diễn cơn đau khó chịu.) Xem mục 30-757.1(a)(1) trong MPP.

Các tiêu chuẩn chung để xếp hạng các hạn chế về khả năng hoạt động có trong mục 30-756.1 của MPP. Đó là:

Hạng 1: Độc lập: có thể thực hiện các hoạt động mà không cần người khác trợ giúp, mặc dù người nhận có thể gặp khó khăn trong việc thực hiện hoạt động nhưng vẫn hoàn tất hoạt động đó, có hoặc không có sự trợ giúp của thiết bị hoặc phương tiện hỗ trợ đi lại, và không mang lại rủi ro đáng kể nào cho sự an toàn của bản thân họ. Người nhận được xếp hạng “1” trong bất kỳ hoạt động nào sẽ không được cấp quyền cho hoạt động dịch vụ tương ứng.

Hạng 2: Có thể thực hiện hoạt động nhưng cần sự trợ giúp bằng lời, chẳng hạn như nhắc nhở, hướng dẫn hoặc động viên.

Hạng 3: Có thể thực hiện hoạt động với sự trợ giúp nhất định của người khác, bao gồm nhưng không giới hạn ở, sự hỗ trợ trực tiếp về thể chất từ một nhà cung cấp dịch vụ.

Hạng 4: Có thể thực hiện hoạt động nhưng chỉ khi có sự trợ giúp đáng kể của người khác.

Hạng 5: Không thể thực hiện hoạt động dù có được người khác trợ giúp hay không.”

Tôi có thể làm gì nếu quận đã xếp hạng một công việc không chính xác?

Quý vị có thể kháng cáo sau khi nhận được thông báo về sự thay đổi trong dịch vụ của quý vị ngay tức thì và yêu cầu “trợ cấp thanh toán trong khi chờ đợi” phiên điều trần. ***Quý vị phải kháng cáo thông báo về quyết định của IHSS trước ngày thay đổi có hiệu lực để được nhận trợ cấp thanh toán trong khi chờ đợi.*** Xem mục 22-072.5 trong MPP. ***Trợ cấp thanh toán trong khi chờ đợi có nghĩa là các dịch vụ của quý vị vẫn sẽ được tiếp tục ít nhất cho đến khi phiên điều trần diễn ra.*** Nếu quý vị yêu cầu trợ cấp thanh toán trong khi chờ đợi đúng hạn, các dịch vụ của quý vị vẫn sẽ được giữ nguyên cho đến khi có quyết định điều trần.

Nếu quý vị nhận được thông báo trễ hoặc không nhận được thông báo, quý vị vẫn nên kháng cáo ngay lập tức và yêu cầu trợ cấp thanh toán trong khi chờ đợi.

Nếu quý vị bỏ lỡ thời hạn kháng cáo có yêu cầu trợ cấp thanh toán trong khi chờ đợi, quý vị vẫn có 90 ngày để yêu cầu phiên điều trần kể từ ngày quý vị nhận được thông báo về quyết định. Xem mục 22-009.1 trong MPP.

Quận xác định số giờ mà tôi cần như thế nào?

Khi xếp hạng quý vị vào từng hoạt động chức năng, quận sẽ xác định thời gian cần thiết để hoàn thành mỗi dịch vụ IHSS mà quý vị cần đến dựa trên Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG). Quy định hướng dẫn này sẽ hỗ trợ nhân viên xã hội IHSS xác định thời gian cần thiết để thực hiện mỗi công việc của IHSS. Quy định hướng dẫn này cũng giúp nhân viên xã hội xác định thời điểm phải áp dụng trường hợp ngoại lệ, nhờ đó quý vị sẽ có đủ thời gian cần thiết để hoàn thành mỗi dịch vụ.

Khi xác định thời gian cần thiết cho mỗi công việc (số giờ cần thiết để thực hiện dịch vụ của IHSS), khả năng thực hiện công việc của quý vị dựa trên thứ hạng danh mục hoạt động sẽ là yếu tố cần xem xét nhưng không phải là yếu tố duy nhất. Các yếu tố khác bao gồm môi trường sống và những thay đổi về khả năng hoạt động của quý vị. Xem mục 30-757.1(a)(1) trong MPP.

Hầu hết các hoạt động phải được xếp hạng đều có một khoảng thời gian tương ứng mà quận cho phép đối với mỗi công việc của IHSS. Nhân viên xã hội IHSS có thể đáp ứng khoảng thời gian cần thiết để hoàn thành công việc của IHSS dựa trên quy định hướng dẫn này. Tuy nhiên, nếu cần nhiều thời gian hơn so với thời gian mà quy định hướng dẫn công việc theo giờ cho phép, quý vị có thể được chấp nhận một trường hợp ngoại lệ nếu nhân viên xã hội có thể giải thích lý do tại sao quý vị cần nhiều thời gian hơn để hoàn thành công việc đó. Tờ #3, Tờ Tiêu Chí Đánh Giá của IHSS, có trình bày các quy định hướng dẫn công việc theo giờ nên quý vị không cần phải tìm kiếm nội dung này. Xem Phụ Lục A để biết thêm thông tin về HTG. Ngoài ra, quý vị cũng có thể xem ví dụ về những thời điểm cần đến trường hợp ngoại lệ đối với quy định hướng dẫn để nhận thêm hoặc giảm bớt dịch vụ mà quy định hướng dẫn cung cấp.

Làm thế nào để yêu cầu một phiên điều trần (hay kháng cáo)?

Để yêu cầu một phiên điều trần, hãy thực hiện một trong những việc sau:

- 1) Điền mặt sau của thông báo về quyết định và gửi tới địa chỉ đã cho
- 2) Gửi thư tới:

IHSS Fair Hearing
State Hearings Division
Department of Social Services
744 P Street, Mail Station 9-17-37
Sacramento, CA 95814

- 3) Gửi yêu cầu qua fax đến số 916-651-5210 hoặc 916-651-2789
- 4) Quý vị có thể gọi điện đến số 800-743-8525
- 5) Quý vị cũng có thể nộp yêu cầu điều trần trên trang trực tuyến. [[Yêu cầu điều trần](#)]

Điều gì sẽ xảy ra sau khi tôi yêu cầu một phiên điều trần?

Quý vị sẽ nhận được hai thông báo từ Sở Dịch Vụ Xã Hội, Phòng Điều Trần Tiểu Bang. Thông báo đầu tiên sẽ xác nhận yêu cầu điều trần của quý vị. Thông báo thứ hai bao gồm ngày, giờ và địa điểm diễn ra phiên điều trần.

Ngay sau khi nhận được thông báo đầu tiên, quận sẽ chỉ định một nhân viên kháng cáo đại diện cho quận tại phiên điều trần. Quý vị có thể liên hệ với nhân viên kháng cáo để trình bày lý do quý vị yêu cầu phiên điều trần và có thể giải quyết vấn đề mà không cần đến phiên điều trần nữa. Chuẩn bị cho phiên điều trần từ sớm nếu không giải quyết được vấn đề của quý vị trước ngày diễn ra phiên điều trần.

Tôi chuẩn bị cho phiên điều trần như thế nào?

Bước 1 – Xem xét hồ sơ trường hợp IHSS của quý vị

Quý vị có quyền xem xét bất kỳ thông tin nào trong hồ sơ trường hợp IHSS liên quan đến yêu cầu điều trần của mình. Xem mục 22-051.1 trong MPP. Trước ngày diễn ra phiên điều trần, quý vị có thể liên hệ với nhân viên phụ trách hồ sơ IHSS hoặc nhân viên kháng cáo của quận được chỉ định phụ trách trường hợp của quý vị để lên lịch hẹn xem xét hồ sơ.

Quý vị có thể tìm thứ hạng danh mục hoạt động trong hồ sơ trường hợp IHSS của mình. Xem lại mẫu đơn SOC 293 để biết thông tin về thứ hạng danh mục hoạt động của quý vị. Nếu hồ sơ trường hợp của quý vị không có mẫu đơn SOC 293, nhân viên xã hội có thể in mẫu đơn này từ máy tính của quận cho quý vị. Quý vị cũng nên tìm các mẫu đơn thể hiện những hạn chế về khả năng hoạt động mà bác sĩ đã điền đầy đủ và những ghi chép của nhân viên phụ trách trường hợp về những quan sát/phỏng vấn khi ghé thăm nhà.

Bước 2 – Thu thập thông tin

1. Yêu cầu bác sĩ cung cấp thông tin hiện tại về các hạn chế về khả năng hoạt động của quý vị. Quý vị và bác sĩ của quý vị nên xem lại bất kỳ thông tin nào được cung cấp cho quận, kiểm tra tính chính xác và sửa lỗi. Bác sĩ của quý vị cũng phải giải thích những thay đổi về tình trạng của quý vị. Nếu tình trạng của quý vị thay đổi theo từng ngày, bác sĩ cần xác định thứ hạng của quý vị dựa trên những ngày tình trạng có diễn biến xấu. Bác sĩ cần sử dụng Tờ #1 (***Yêu Cầu Thông Tin Ghi Lại***)

Hạn Chế về Khả Năng Hoạt Động của Bệnh Nhân) để cung cấp thông tin này.

2. Xác định lượng thời gian cần thiết để hoàn thành mỗi dịch vụ của IHSS mà quý vị cần bằng cách điền **Tờ #2, Tờ Tự Đánh Giá của IHSS**.
3. Cung cấp thông tin chi tiết về nhu cầu chăm sóc của quý vị để trình bày tại phiên điều trần bằng cách điền **Tờ #3, Tờ Tiêu Chí Đánh Giá của IHSS**.

Bước 3 – Xem xét bản tuyên bố về quan điểm của quận.

Cách sử dụng Tờ #2 – Tờ Tự Đánh Giá của IHSS

Để lập hồ sơ về lượng thời gian cần thiết để hoàn thành mỗi công việc, hãy ghi lại thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc cũng như tổng số giờ và số phút dành cho mỗi dịch vụ. Quý vị cũng cần ghi lại việc quý vị có cần thêm thời gian so với mức cho phép theo quy định hướng dẫn công việc theo giờ hay không và giải thích lý do. Quý vị phải điền vào bảng này để chuẩn bị đầy đủ cho phiên điều trần. Sau khi hoàn thành, tờ tự đánh giá của quý vị chính là bằng chứng về lượng thời gian cần thiết để hoàn thành mỗi công việc của IHSS mà quý vị cần trợ giúp.

Nếu quý vị cần đến phiên điều trần và đứng trước thẩm phán luật hành chính hay quý vị đang cố gắng đàm phán với đại diện phiên điều trần của quận, quý vị cần phải đưa ra các bằng chứng đáng tin cậy (ví dụ như Tờ Tự Đánh Giá của IHSS) về lượng thời gian cần thiết cho mỗi dịch vụ của IHSS mà quý vị cần. Việc đoán và ước tính lượng thời gian quý vị cần cho mỗi dịch vụ sẽ không hữu ích đối với quý vị tại phiên điều trần. Điều này là do quý vị được quyền hưởng khoảng thời gian cần thiết để hoàn thành mỗi dịch vụ của IHSS mà quý vị cần trợ giúp. Quý vị không được quyền hưởng khoảng thời gian ước tính hoặc khoảng thời gian mà quý vị nghĩ hay đoán sẽ cần để hoàn thành mỗi dịch vụ của IHSS.

Cách sử dụng Tờ #3 – Tờ Tiêu Chí Đánh Giá của IHSS:

Bước 1 – Đánh dấu vào thứ hạng thích hợp, theo xác định của bác sĩ, cho mỗi hoạt động trên Tờ #3. Để thực hiện việc này, hãy chuyển thông tin về các hạn chế về khả năng hoạt động của quý vị từ Tờ #1 (***Yêu Cầu Thông Tin Ghi Lại Hạn Chế về Khả Năng Hoạt Động của Bệnh Nhân***) sang Tờ #3 (***Tờ Tiêu Chí Đánh Giá của IHSS***).

Bước 2 – Ghi lại lượng thời gian cần thiết để hoàn thành mỗi dịch vụ của IHSS mà quý vị cần trợ giúp. Để thực hiện việc này, hãy chuyển thông tin về lượng thời gian cần thiết để hoàn thành mỗi dịch vụ của IHSS mà quý vị cần trợ giúp từ **Tờ #2 (Tờ Tự Đánh Giá của IHSS)** sang **Tờ #3 (Tờ Tiêu Chí Đánh Giá của IHSS)**. Nếu quý vị cần nhiều thời gian hơn so với thời gian được phép theo thứ hạng của mình, hãy đánh dấu vào ô Yes (Có) và giải thích lý do quý vị cần thêm thời gian.

1.

Yêu Cầu Thông Tin Ghi Lại Hạn Chế về Khả Năng Hoạt Động của Bệnh Nhân

Bệnh nhân của quý vị đã đăng ký hoặc nhận Dịch Vụ Hỗ Trợ Tại Gia (IHSS). Chương trình IHSS cung cấp các dịch vụ chăm sóc trực tiếp tại gia cho những người không thể tự thực hiện một số công việc nhất định (ví dụ như các hoạt động sinh hoạt hàng ngày) để họ có thể tiếp tục sống ở nhà. Các dịch vụ này có thể được phép cung cấp theo chương trình IHSS được liệt kê trong Sổ Tay Chính Sách và Thủ Tục (MPP) của Sở Dịch Vụ Xã Hội California bắt đầu từ phần 30-757.

Chương trình IHSS cần biết những hạn chế về khả năng hoạt động của bệnh nhân và những giới hạn này ảnh hưởng đến khả năng thực hiện các hoạt động sinh hoạt hàng ngày như thế nào để xác định số giờ cần cấp mỗi tháng cho các dịch vụ chăm sóc trực tiếp. (Ví dụ: không thể làm việc nhà vì không có khả năng đi lại, sử dụng cánh tay và cổ tay).

Vui lòng hoàn thành mẫu đơn sau để ghi lại những hạn chế về khả năng hoạt động của bệnh nhân.

Tên Người Thụ Hưởng: _____

Ngày Sinh: _____

Chẩn Đoán: _____

Tiền Lượng: _____

Lần Cuối Quý Vị Khám cho Bệnh Nhân Là vào Ngày: _____

Các Hạn Chế về Khả Năng Hoạt Động

Vui lòng liệt kê các hạn chế về khả năng hoạt động của bệnh nhân quý vị. (Ví dụ: thở, nhìn, nghe, đi lại, đứng, cúi gập người, vói, nắm, mang đồ, ngồi, xoay người, tay hoặc chân yếu, không sử dụng được tay chân, sức chịu đựng, mệt mỏi, v.v):

Đánh Giá các Hạn Chế về Khả Năng Hoạt Động

Vui lòng đánh dấu vào ô thích hợp. (Mỗi công việc chỉ đánh dấu 1 ô).

Việc nhà (việc nội trợ): Mục 30-757.11 trong MPP

Quét nhà, hút bụi và rửa sàn; rửa kệ bếp và bồn rửa chén; lau chùi phòng vệ sinh; cất trữ thực phẩm và các đồ tiếp liệu; vứt rác; quét bụi và hút bụi; lau chùi bếp lò và bếp nấu; lau chùi và xả tuyết tủ lạnh; mang nhiên liệu trong thùng ngoài sân vào nhà để sưởi ấm hoặc nấu ăn; thay khăn trải giường.

- Độc lập: Có thể thực hiện các công việc nhà mà không gây nguy hiểm đối với sức khỏe hoặc sự an toàn của bản thân.
- Có thể thực hiện các công việc nhưng cần người khác hướng dẫn hoặc động viên.
- Cần người khác hỗ trợ về thể chất đối với một số công việc nhà; ví dụ như có sức chịu đựng hạn chế hoặc hạn chế trong việc cúi gập người, khom người, vớ, v.v.
- Mặc dù có thể thực hiện một số công việc (ví dụ như lau bụi đồ nội thất hoặc lau chùi kệ bếp) nhưng vẫn cần người khác giúp đỡ trong hầu hết các công việc nhà.
- Phụ thuộc hoàn toàn vào người khác đối với tất cả việc nhà.

Vui lòng mô tả ngắn gọn các hạn chế về khả năng hoạt động của bệnh nhân gây cản trở khả năng làm việc nhà của họ như thế nào:

Giặt Ủi: Mục 30-757.134 trong MPP

Tới máy giặt, phân loại đồ giặt ủi, sử dụng các ô đựng xà bông, vớ vào trong máy, xử lý đồ giặt ướt, vận hành các nút điều khiển máy, treo đồ giặt lên để hong khô, gấp và phân loại đồ giặt. Khả năng ủi quần áo cần ủi sau khi giặt được xếp hạng là một phần của hoạt động này chỉ khi điều này là bắt buộc do tình trạng của cá nhân đó; ví dụ: để ngăn các vết loét điểm tủy hoặc cho những người nhận có việc làm không sờ hữu quần áo giặt khô không cần ủi.

- Độc lập: có thể thực hiện tất cả các công việc nhà.
- Cần trợ giúp trong hầu hết các công việc. Có thể làm một số công việc giặt ủi; ví dụ như giặt tay đồ lót, tự gấp và/hoặc cất quần áo hoặc dưới sự giám sát của người khác.
- Không thể thực hiện bất kỳ công việc nào. Hoàn toàn phụ thuộc vào sự trợ giúp của người khác.

Vui lòng mô tả ngắn gọn các hạn chế về khả năng hoạt động của bệnh nhân gây cản trở khả năng thực hiện công việc giặt ủi của họ như thế nào:

Mua Sắm và Các Công Việc Vật: Mục 30-757.135 trong MPP

Lập danh sách mua sắm, cúi gập người, vớ và nâng, sử dụng giỏ mua hàng hoặc xe đẩy, nhận biết các vật dụng cần thiết, chuyển các vật dụng về nhà và cất đi, gọi điện thoại và tới lấy thuốc theo toa, và mua quần áo.

- Độc lập: Có thể thực hiện tất cả các công việc mà không cần trợ giúp.

- Cần người khác trợ giúp trong một số công việc; ví dụ như giúp mua sắm những vật dụng lớn cần thiết, tuy nhiên khách hàng có thể đi đến cửa hàng gần nhà để mua những vật dụng nhỏ hoặc cần chỉ hướng hay hướng dẫn.
- Không thể tự thực hiện bất kỳ công việc nào.

Vui lòng mô tả ngắn gọn các hạn chế về khả năng hoạt động của bệnh nhân gây cản trở khả năng thực hiện công việc mua sắm và làm các công việc vặt của họ như thế nào:

Chuẩn Bị Bữa Ăn và Dọn Dẹp Sau Bữa Ăn: Các mục 30-757.131 & 30-757.132 trong MPP

Lập thực đơn. Rửa, gọt vỏ, cắt rau, mở các gói đồ ăn, lon và túi đựng đồ ăn, trộn các thành phần, nhấc xoong nồi và chảo, hâm nóng lại đồ ăn, nấu, sử dụng bếp nấu một cách an toàn, sắp bàn, phục vụ bữa ăn, cắt thức ăn thành các miếng nhỏ vừa ăn. Rửa, lau khô bát đĩa và cất chúng đi.

- Độc lập: Có thể lập thực đơn, chuẩn bị bữa ăn, phục vụ và lau dọn sau bữa ăn.
- Chỉ cần nhắc nhở hoặc hướng dẫn về cách lập thực đơn, chuẩn bị bữa ăn và/hoặc dọn dẹp sau bữa ăn.
- Cần người khác chuẩn bị các bữa ăn chính và dọn dẹp sau bữa ăn nhưng không thường xuyên tới mức hàng ngày; ví dụ như có thể hâm nóng thức ăn do người khác chuẩn bị, có thể chuẩn bị các bữa ăn đơn giản và/hoặc cần trợ giúp trong việc dọn dẹp nhưng không thường xuyên tới mức hàng ngày.
- Cần người khác chuẩn bị các bữa ăn chính và dọn dẹp sau bữa ăn hàng ngày.

- Hoàn toàn phụ thuộc vào người khác trong việc chuẩn bị và dọn dẹp tất cả các bữa ăn.
- Ăn bằng ống truyền thức ăn. (Vui lòng hoàn thành mẫu đơn đánh giá các dịch vụ trợ giúp y tế) *

Vui lòng mô tả ngắn gọn các hạn chế về khả năng hoạt động của bệnh nhân gây cản trở khả năng chuẩn bị bữa ăn và dọn dẹp sau bữa ăn của họ như thế nào:

Đi Lại (trước đây là Đi Lại Trong Nhà): Mục sec. 30-757.14(k) trong MPP

Đi lại hoặc di chuyển trong nhà, thay đổi các vị trí trong phòng, di chuyển từ phòng này sang phòng khác. Có thể ứng phó thích hợp nếu bị trượt chân hay vấp ngã. Có thể bước qua hoặc tránh vật nuôi hoặc chướng ngại vật, bao gồm cả các bề mặt sàn không bằng phẳng. Leo lên hoặc xuống cầu thang nếu cầu thang nằm trong nhà. Không bao gồm việc chuyển tư thế, khả năng hoặc nhu cầu khi đã tới địa điểm, khả năng ra vào ngôi nhà, hoặc di chuyển tới các địa điểm gần nhà.

- Độc lập: Không yêu cầu sự trợ giúp về thể chất mặc dù khách hàng có thể gặp một số khó khăn hay không thoải mái. Hoàn thành công việc mà không gây rủi ro cho sự an toàn của bản thân.
- Có thể tự di chuyển khi được nhắc nhở hoặc động viên. Ví dụ: cần nhắc nhở khóa vòng nẹp, mở khóa xe lăn hoặc sử dụng gậy hoặc khung tập đi.
- Cần người khác trợ giúp về thể chất cho một số việc di chuyển cụ thể; ví dụ: đẩy xe lăn quanh góc nhọn, lên xuống cầu thang hoặc di chuyển trên một số bề mặt nhất định.

- Cần người khác trợ giúp trong phần lớn thời gian. Có thể gặp rủi ro nếu không được trợ giúp.
- Hoàn toàn phụ thuộc vào người khác trong việc di chuyển. Phải được mang tới, nhắc lên hoặc đưa vào xe lăn hoặc băng ca để di chuyển mọi lúc.

Vui lòng mô tả ngắn gọn các hạn chế về khả năng hoạt động của bệnh nhân gây cản trở khả năng đi lại của họ như thế nào:

Tắm Rửa, Vệ Sinh Răng Miệng và Vệ Sinh Đầu Tóc, Tắm Trên Giường Theo Thông Lệ:

Các mục 30-757.14 (d) & 30-757.14 (e) trong MPP

Tắm rửa có nghĩa là lau chùi cơ thể trong bồn tắm, dưới vòi hoa sen hoặc bằng bọt biển, bao gồm việc lấy nước vào chậu, điều chỉnh vòi nước, vào/ra khỏi bồn tắm, xoa xà bông, tráng và lau khô đầu và các bộ phận của cơ thể. Vệ sinh đầu tóc bao gồm việc chải đầu, gội đầu, vệ sinh răng miệng, cạo râu và cắt móng chân, móng tay (nếu việc chăm sóc móng chân không bị chống chỉ định về mặt y tế và được coi là Dịch Vụ Trợ Giúp Y Tế). LƯU Ý: Việc đi vào và đi ra khỏi phòng tắm được xếp vào mục Đi Lại Trong Nhà.

- Độc lập: Có thể tự tắm và vệ sinh đầu tóc một cách an toàn mà không cần người khác trợ giúp.
- Có thể tự tắm và vệ sinh đầu tóc với sự hướng dẫn hoặc giám sát không liên tục. Có thể cần nhắc nhở duy trì việc vệ sinh cá nhân.
- Nhìn chung có thể tự tắm và vệ sinh đầu tóc, nhưng cần sự trợ giúp trong một số việc chăm sóc cơ thể; ví dụ như giúp vào và ra khỏi bồn tắm hoặc

chậu tắm, gội đầu hoặc có thể tự tắm bằng xà bông nhưng cần có người khác mang nước, xà bông và khăn tắm tới cho, v.v.

- Cần sự hỗ trợ trực tiếp trong hầu hết các việc liên quan đến việc tắm và vệ sinh đầu tóc. Sẽ gặp rủi ro nếu tự làm một mình.
- Hoàn toàn phụ thuộc vào người khác trong việc tắm và vệ sinh đầu tóc.

Vui lòng mô tả ngắn gọn các hạn chế về khả năng hoạt động của bệnh nhân gây cản trở khả năng tắm rửa, giữ gìn vệ sinh răng miệng và vệ sinh đầu tóc của họ như thế nào:

Mặc Quần Áo: Mục 30-757.14 (f) trong MPP

Mặc và cởi, gài và tháo quần áo và đồ lót, các thiết bị chuyên dụng như nẹp lưng, nẹp chân, áo nịt ngực, vớ/quần áo co giãn và chân tay hoặc nẹp giả.

- Độc lập: Có thể tự mặc, cài khóa và cởi tất cả các loại quần áo và thiết bị mà không cần trợ giúp. Chọn quần áo phù hợp với sức khỏe và sự an toàn của bản thân.
- Có thể tự mặc quần áo, nhưng cần người khác nhắc nhở hoặc hướng dẫn chọn đồ.
- Không thể mặc quần áo hoàn chỉnh nếu không có người khác trợ giúp; ví dụ như buộc dây giày, cài cúc, kéo khóa, đeo ống hay vòng nẹp, v.v.
- Không thể tự mặc hầu hết các loại quần áo. Nếu không có người trợ giúp sẽ không mặc được quần áo đúng cách hoặc đầy đủ.
- Hoàn toàn không thể tự mặc quần áo. Cần sự trợ giúp hoàn toàn từ người khác.

Vui lòng mô tả ngắn gọn các hạn chế về khả năng hoạt động của bệnh nhân gây cản trở khả năng mặc quần áo của họ như thế nào:

Đi Tiểu, Đi Cầu và Kinh Nguyệt: Các mục 30-757.14(a) & 30-757.14(j) trong MPP

Hỗ trợ đi vào và đi ra, ngồi vào hoặc đứng ra khỏi bồn cầu hoặc xô và đổ xô, kiểm soát việc sử dụng quần áo và lau chùi, vệ sinh thân thể sau khi đi vệ sinh, trợ giúp trong việc sử dụng và đổ xô đựng, hậu môn giả và/hoặc hộp đựng ống thông và bồn tiểu, mặc tã và thay miếng băng chấn dùm một lần. Chăm sóc kinh nguyệt chỉ giới hạn ở việc thay băng vệ sinh và lau chùi bên ngoài. (LƯU Ý: Các việc như chèn ống thông, rửa hậu môn giả và chương trình huấn luyện đi cầu được coi là Các Dịch Vụ Trợ Giúp Y Tế.* Việc giúp đi vào và đi ra khỏi phòng tắm được coi là Đi Lại Trong Nhà.)

- Độc lập: Có thể tự kiểm soát việc chăm sóc đi tiểu, đi cầu và kinh nguyệt mà không cần người khác trợ giúp.
- Chỉ cần nhắc nhở hoặc hướng dẫn.
- Cần sự trợ giúp tối thiểu trong một số hoạt động nhưng không cần nhà cung cấp luôn phải có mặt.
- Không thể thực hiện hầu hết các hoạt động nếu không có sự trợ giúp.
- Cần sự trợ giúp về thể chất trong tất cả các mặt cần chăm sóc.

Vui lòng mô tả ngắn gọn các hạn chế về khả năng hoạt động của bệnh nhân gây cản trở khả năng kiểm soát việc chăm sóc đi tiểu, đi cầu và kinh nguyệt của họ như thế nào:

Chuyển Tư Thế: Mục 30-757.14(h) trong MPP

Chuyển từ tư thế ngồi hoặc tư thế nằm này sang tư thế ngồi hoặc tư thế nằm khác; ví dụ: từ giường sang xe lăn hoặc ghế sofa và ngược lại, chuyển sang tư thế đứng và/hoặc đổi vị trí để tránh loét da. (LƯU Ý: Nếu các vết lở loét bị lan ra, nhu cầu chăm sóc các vết đó được coi là Dịch Vụ Trợ Giúp Y Tế.)

- Độc lập: Có thể thực hiện tất cả thao tác chuyển tư thế một cách an toàn mà không cần người khác trợ giúp.
- Có thể chuyển tư thế nhưng cần người khác động viên hoặc hướng dẫn.
- Cần người khác trợ giúp; ví dụ như thường xuyên cần trợ giúp nâng người lên hoặc chỉnh lại tư thế.
- Không thể tự hoàn thành hầu hết việc chuyển tư thế nếu không có sự trợ giúp về thể chất. Sẽ gặp rủi ro nếu không được trợ giúp.
- Hoàn toàn phụ thuộc vào người khác đối với tất cả các thao tác chuyển tư thế. Cần phải được nâng lên hoặc di chuyển bằng máy móc.

Vui lòng mô tả ngắn gọn các hạn chế về khả năng hoạt động của bệnh nhân gây cản trở khả năng di chuyển của họ như thế nào:

Ăn Uống: Mục 30-757.14(c) trong MPP

Với, lấy, cầm lên, nắm muống nĩa và ly chén; lấy thức ăn bằng muống nĩa, đưa thức ăn, muống nĩa, ly chén lên miệng, nhai, nuốt thức ăn và đồ uống, xử lý thức ăn trên đĩa. Rửa sạch mặt và tay khi cần sau khi ăn xong.

- Độc lập: Có thể tự ăn uống.
- Có thể tự ăn uống, nhưng cần sự trợ giúp bằng lời, chẳng hạn như nhắc nhở hoặc động viên ăn.
- Cần sự trợ giúp trong suốt bữa ăn, ví dụ như sử dụng các dụng cụ trợ giúp, lấy đồ uống hoặc đẩy thức ăn lại gần hơn, v.v. nhưng người khác không cần phải luôn có mặt.
- Có thể tự ăn một số loại thức ăn, nhưng không thể cầm muống nĩa, ly, chén v.v., và cần người khác luôn có mặt ở đó.
- Không thể tự ăn được và hoàn toàn phụ thuộc vào sự trợ giúp của người khác.
- Ăn bằng ống truyền thức ăn. Tất cả mọi khía cạnh của việc cho ăn bằng ống truyền thức ăn được coi là Dịch Vụ Trợ Giúp Y Tế.*

Vui lòng mô tả ngắn gọn các hạn chế về khả năng hoạt động của bệnh nhân gây cản trở khả năng ăn uống của họ như thế nào:

Hô Hấp: Mục 30-757.14(b) trong MPP

Hô hấp chỉ giới hạn ở các dịch vụ không liên quan tới y tế như giúp tự truyền oxy và lau chùi dụng cụ truyền oxy và máy IPPB.

- Không sử dụng bình thở hoặc các dụng cụ truyền oxy khác hoặc có thể tự sử dụng và lau chùi.
- Cần trợ giúp tự truyền oxy và/hoặc lau chùi dụng cụ.
- Cần Dịch Vụ Trợ Giúp Y Tế, chẳng hạn như hút.*

Vui lòng mô tả ngắn gọn các hạn chế về khả năng hoạt động của bệnh nhân gây cản trở khả năng thở của họ như thế nào:

Đánh Giá Chức Năng Tâm Thần

Vui lòng đánh dấu vào ô thích hợp. (Chỉ đánh dấu 1 ô cho mỗi hạn chế về hoạt động chức năng tâm thần).

- Trí nhớ: Nhớ lại các hành vi đã học và thông tin cách đây đã lâu hoặc thông tin mới cách đây chưa lâu.
- Không có vấn đề gì: Trí nhớ rõ ràng; khách hàng có thể cung cấp cho quý vị thông tin chính xác về bệnh sử của họ; có thể nói chính xác về các bình luận đưa ra trước đó trong cuộc trò chuyện; nhớ rõ các sự kiện trong quá khứ.
- Tình trạng mất trí nhớ ở mức độ vừa phải hoặc không liên tục: Khách hàng có một vài biểu hiện suy giảm trí nhớ, nhưng chưa đến mức độ khiến họ gặp rủi ro; thỉnh thoảng, họ cần được nhắc nhở thực hiện các công việc thường lệ hoặc giúp gợi nhớ lại các sự kiện trong quá khứ.
- Mất trí nhớ nghiêm trọng: Khách hàng quên cách bắt đầu hoặc kết thúc các hoạt động sinh hoạt hàng ngày quan trọng đối với sức khỏe và/hoặc sự an toàn của họ. Không thể duy trì mạch suy nghĩ liên tục khi trò chuyện với quý vị.

Vui lòng mô tả ngắn gọn các hạn chế về trí nhớ của bệnh nhân gây cản trở khả năng hoàn thành ADL của họ như thế nào:

Định Hướng: Ý thức được thời gian, địa điểm, bản thân và những người khác trong môi trường của người đó.

- Không có vấn đề gì: Khả năng định hướng rõ ràng. Khách hàng ý thức được vị trí của mình và có thể cung cấp cho quý vị thông tin đáng tin cậy khi được hỏi về các hoạt động sinh hoạt hàng ngày, gia đình, v.v.; ý thức được về thời gian trôi qua trong ngày.
- Tỉnh táo mất phương hướng và nhầm lẫn nhưng không đặt bản thân vào tình thế rủi ro: Khách hàng có nhận thức chung về thời gian trong ngày; có thể cung cấp một số thông tin về gia đình, bạn bè, thói quen hàng ngày, v.v.
- Việc mất phương hướng nghiêm trọng đặt khách hàng vào tình thế rủi ro như đi lang thang; thiếu nhận thức hoặc quan tâm đến sự an toàn hoặc sức khỏe tổng thể; không thể xác định được những người quan trọng khác hoặc liên hệ tới môi trường hoặc tình huống một cách an toàn; không có ý thức về thời gian trong ngày.

Vui lòng mô tả ngắn gọn các hạn chế về khả năng định hướng của bệnh nhân gây cản trở khả năng hoàn thành ADL của họ như thế nào:

Khả Năng Suy Xét: Ra các quyết định sao cho không gây nguy hiểm cho bản thân hoặc tài sản; an toàn khi ở gần bếp nấu. Khả năng phản ứng với các thay đổi trong môi trường, ví dụ như đám cháy, nhà bị lạnh. Hiểu các lựa chọn thay thế khác và các rủi ro liên quan cũng như chấp nhận hậu quả của các quyết định mà mình đưa ra.

- Khả năng suy xét không bị suy giảm: Có thể đánh giá các dấu hiệu của môi trường và phản ứng một cách thích hợp.
- Khả năng suy xét suy giảm ở mức độ nhẹ: thể hiện sự thiếu khả năng lập kế hoạch cho bản thân; khó khăn trong việc đưa ra quyết định giữa các lựa chọn thay thế nhưng có thể làm theo lời khuyên; khả năng suy xét về xã hội kém.
- Khả năng suy xét suy giảm nghiêm trọng: không đưa ra được quyết định hoặc đưa ra quyết định mà không quan tâm đến sự an toàn hay sức khỏe tổng thể của bản thân.

Vui lòng mô tả ngắn gọn các hạn chế về khả năng suy xét của bệnh nhân gây cản trở khả năng hoàn thành ADL của họ như thế nào:

***Nếu bệnh nhân cần các dịch vụ trợ giúp y tế, vui lòng hoàn thành Mẫu Đơn SOC 321..**

Tôi xác nhận rằng tôi có giấy phép hành nghề y tại Tiểu Bang California và các thông tin nói trên là đúng.

Chữ Ký của Bác Sĩ Chuyên Khoa:

Ngày: _____

Địa Chỉ: _____

Thành Phố: ____ Tiểu Bang: ____

Tên Viết In:

Chuyên ngành Y Khoa: _____

Giấy Phép Số: _____

Điện thoại: _____

2.

So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ

Quy định hướng dẫn công việc theo giờ là gì?

Quy định hướng dẫn công việc theo giờ (HTG) là một công cụ mà nhân viên xã hội IHSS sử dụng để xác định lượng thời gian cần cấp cho mỗi công việc. HTG khác nhau theo từng công việc và thứ hạng danh mục hoạt động. Đối với mỗi công việc, HTG cung cấp một khoảng thời gian (từ thấp đến cao) cho mỗi thứ hạng danh mục hoạt động. Khi chỉ ra lượng thời gian quý vị cần dùng cho mỗi công việc trong một tuần, quý vị có thể so sánh giá trị tổng với HTG để đảm bảo lượng thời gian đó nằm trong phạm vi thời gian được phép theo quy định thông thường cho thứ hạng danh mục hoạt động của quý vị, mặc dù vẫn có các trường hợp ngoại lệ.

Ấn phẩm của chúng tôi tuân theo định dạng mới (giờ:phút) như sau: 1.30 giờ cho 1 ½ giờ hoặc 1 giờ và 30 phút. Nếu quý vị phải làm một việc gì đó trong 1 giờ và 1 phút, quý vị sẽ viết là 1.01. Dưới đây là ví dụ về định dạng mới này:

.01 = 1 phút

.02 = 2 phút

.03 = 3 phút

.04 = 4 phút

.10 = 10 phút

.20 = 20 phút

.30 = 30 phút

.40 = 40 phút

.50 = 50 phút

.60 = 1 giờ (60 phút)

1.05 = 1 giờ và 5 phút

2.25 = 2 giờ và 25 phút

Đây là định dạng mới và Thông Báo về Quyết Định của quý vị sẽ sử dụng định dạng này. Các phiên bản trước của ấn phẩm này sử dụng định dạng mà MPP sử dụng, tức là định dạng thập phân theo các phần 10 của một giờ. Định dạng này như sau: 1.50 giờ, tức là 1 ½ giờ hoặc 1 giờ và 30 phút. Dưới đây là cách tính các phần 10 của một giờ:

.05 = 03 phút

.08 = 05 phút

.10 = 06 phút

.15 = 09 phút

.17 = 10 phút

.20 = 12 phút

.25 = 15 phút

.30 = 18 phút

.33 = 20 phút

.35 = 21 phút

.40 = 24 phút

.42 = 25 phút

.45 = 27 phút

.50 = 30 phút

.55 = 33 phút

.58 = 35 phút

.60 = 36 phút

.65 = 39 phút

.70 = 42 phút

.75 = 45 phút

.80 = 48 phút

.83 = 50 phút

.90 = 54 phút

.92 = 55 phút

.95 = 57 phút

1.00 = 60 phút

2.00 = 120 phút

3.00 = 180 phút

4.00 = 240 phút

5.00 = 300 phút

Quý vị có thể tìm thông tin này trong Thông Báo Cho Tất Cả Các Quận Số I-82-17 (Ngày 5 Tháng Mười Hai năm 2017), có trên trang trực tuyến. [[Trang Web đến Thông Báo Của Quận](#)]

(LƯU Ý: Mục sau đây không cho phép truy cập toàn bộ. Vui lòng liên hệ với chúng tôi theo số 1-800-776-5746 nếu quý vị cần một định dạng khác của các tài liệu này.)

3.

Tờ Tự Đánh Giá của IHSS

Tờ Tự Đánh Giá của Dịch Vụ Hỗ Trợ Tại Gia

Các Dịch Vụ Trợ Giúp Tại Gia: Chỉ dành cho người lớn. Trẻ em không hội đủ điều kiện được nhận số giờ dịch vụ trợ giúp tại gia.

Các dịch vụ trợ giúp tại gia thường giới hạn ở mức 6 giờ một tháng cho một gia đình và chia cho số người trong gia đình đó. Nếu quý vị cần hơn 6 giờ trợ giúp tại gia mỗi tháng do tình trạng khuyết tật của người nhận (ví dụ như phải lau chùi phòng vệ sinh thường xuyên hơn do không kiểm chế được đại tiểu tiện, thường xuyên phải lau bụi do bệnh suyễn), xin đánh dấu thời gian cần thiết trong các cột dưới đây.

BẢNG CÁC DỊCH VỤ TRỢ GIÚP TẠI GIA CỦA IHSS DÙNG ĐỂ IN VÀ ĐIỀN VÀO CÁC CHỖ TRỐNG

CÁC DỊCH VỤ TRỢ GIÚP TẠI GIA	Th2	Th3	Th4	Th5	Th6	Th7	CN	HÀNG TUẦN
a. Quét nhà và hút bụi								
b. Lau chùi kệ bếp								
c. Lau sạch bếp nấu và bếp lò								
d. Làm sạch và làm xả tuyết tủ lạnh								

CÁC DỊCH VỤ TRỢ GIÚP TẠI GIA	Th2	Th3	Th4	Th5	Th6	Th7	CN	HÀNG TUẦN
e. Trữ thực phẩm và các đồ tiếp liệu								
f. Đổ rác								
g. Quét bụi và hút bụi								
h. Mang nhiên liệu vào nhà để sưởi ấm hoặc nấu ăn từ thùng đựng nhiên liệu ngoài sân, v.v.								
i. Thay khăn trải giường								
j. Việc khác								
TỔNG CỘNG CÁC DỊCH VỤ TRỢ GIÚP TẠI GIA								

Các dịch vụ liên quan: chuẩn bị bữa ăn, dọn dẹp sau bữa ăn, giặt giũ hàng ngày, mua sắm và các công việc vặt khác. (Thứ 2 đến Chủ Nhật).

BẢNG CÁC DỊCH VỤ LIÊN QUAN CỦA IHSS DÙNG ĐỂ IN VÀ ĐIỀN VÀO CÁC CHỖ TRỐNG

CÁC DỊCH VỤ LIÊN QUAN	Th2			Th3			Th4			Th5			Th6			Th7			CN			HÀNG TUẦN			
	B	L	D	B	L	D	B	L	D	B	L	D	B	L	D	B	L	D	B	L	D				
Bữa sáng=B, Bữa trưa=L, Bữa tối=D	B	L	D	B	L	D	B	L	D	B	L	D	B	L	D	B	L	D	B	L	D	B	L	D	
a. Chuẩn bị bữa ăn, phục vụ bữa ăn, cắt thái thức ăn*																									
b. Dọn dẹp sau bữa ăn và lập kế hoạch cho thực đơn**																									
c. Giặt giũ, khâu vá, ủi, sắp xếp, gấp và cất quần áo (Thường là 60 phút mỗi tuần nếu giặt ở nhà, 90 phút mỗi tuần nếu giặt ở ngoài)***																									

CÁC DỊCH VỤ LIÊN QUAN	Th2	Th3	Th4	Th5	Th6	Th7	CN	HÀNG TUẦN
d. Mua Sắm / Công Việc Vật Khác (Thường là tối đa 30 phút mỗi tuần)**								
TỔNG CỘNG CÁC DỊCH VỤ LIÊN QUAN								

Các dịch vụ liên quan: dọn dẹp nặng nhọc, các dịch vụ cá nhân không liên quan đến y tế

BẢNG CÁC DỊCH VỤ CÁ NHÂN KHÔNG LIÊN QUAN ĐẾN Y TẾ CỦA IHSS DÙNG ĐỂ IN VÀ ĐIỀN VÀO CÁC CHỖ TRỐNG

CÁC DỊCH VỤ CÁ NHÂN KHÔNG LIÊN QUAN ĐẾN Y TẾ	Th2	Th3	Th4	Th5	Th6	Th7	CN	HÀNG TUẦN
<u>DỌN DẸP NẶNG NHỌC</u>								
<u>CÁC DỊCH VỤ CÁ NHÂN KHÔNG LIÊN QUAN ĐẾN Y TẾ</u>								
a. Hô Hấp*								
b. Chăm sóc tiểu tiện/đại tiện (bao gồm giúp đỡ ngồi vào/ra khỏi bồn cầu)*								
c. Cho ăn và uống*								
d. Lau người trên giường*								
e. Mặc quần áo*								
f. Chăm sóc kinh nguyệt*								

CÁC DỊCH VỤ CÁ NHÂN KHÔNG LIÊN QUAN ĐẾN Y TẾ	Th2	Th3	Th4	Th5	Th6	Th7	CN	HÀNG TUẦN
g. Đi lại*								
h. Di chuyển ra vào giường*								
d. Vệ sinh đầu tóc, tắm rửa, chăm sóc tóc, răng và móng tay*								
j. Xoa bóp da để hỗ trợ lưu thông, xoay người trên giường, giúp đưa vào/ra khỏi xe lăn, giúp ra vào xe cộ*								
k. Chăm sóc và giúp sử dụng thiết bị giả*								
TỔNG CỘNG DỊCH VỤ CHĂM SÓC CÁ NHÂN								

BẢNG CÁC DỊCH VỤ CHUYÊN CHỜ CỦA IHSS DÙNG ĐỂ IN VÀ ĐIỀN VÀO CÁC CHỖ TRỐNG

DỊCH VỤ CHUYÊN CHỜ	Th2	Th3	Th4	Th5	Th6	Th7	CN	HÀNG TUẦN
Phương Tiên Chuyên Chờ Y Tế								
a. Tới các buổi hẹn khám y tế***								
b. Tới các nguồn trợ giúp thể khác								
GIẢM NHẸ TÁC HẠI NGOÀI SÂN								
GIÁM SÁT BẢO VỆ								
<u>CÁC DỊCH VỤ TRỢ GIÚP Y TẾ</u> (ví dụ như đặt ống thông, chích thuốc, các bài tập thể dục cử động v.v., nêu rõ)								
TỔNG CỘNG CÁC DỊCH VỤ HÀNG TUẦN (Tất cả mọi dịch vụ trừ Dịch								

Vụ Trợ Giúp Tại Gia)								
Nhân với 4,33 để được tổng cộng hàng tháng								
Cộng Với Các Dịch Vụ Trợ Giúp Tại Gia (tối đa 6 giờ mỗi tháng trừ số giờ cần thêm có thể được thể hiện ở trang 1 phía trên)								
TỔNG CỘNG CÁC DỊCH VỤ HÀNG THÁNG								

* Nếu số giờ được đánh dấu hoa thị bằng 20 giờ hoặc hơn trong một tuần, người nhận hội đủ điều kiện để được coi là “tàn tật nghiêm trọng”.

** Các giờ dọn dẹp sau bữa ăn cũng được tính để xác định người nhận có bị tàn tật nghiêm trọng hay không nếu cần dịch vụ trợ giúp của IHSS để chuẩn bị bữa ăn và ăn uống.

*** IHSS sẽ thanh toán cho thời gian chuyên chở để đưa đón quý vị đến các cuộc hẹn khám và cả thời gian chờ. Để được thanh toán cho thời gian chờ tại cuộc hẹn khám, nhà cung cấp phải chỉ ra rằng trong khi có mặt tại cuộc hẹn khám của người nhận, họ không thể rời đi do không dự đoán được cuộc hẹn khám của người nhận sẽ kéo dài bao lâu. Để biết thêm thông tin về việc đưa đón đến các cuộc hẹn khám và thời gian chờ của nhà cung cấp tại các cuộc hẹn khám đó, vui lòng xem ấn phẩm Thời Gian Đi Lại và Thời Gian Chờ của Nhà Cung Cấp IHSS, có trên trang trực tuyến. [Ấn Phẩm DRC # 5607.01](#).

4.

TỜ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CỦA DỊCH VỤ HỖ TRỢ TẠI GIA

Tên khách hàng của IHSS: Nhấp hoặc chạm vào đây để nhập văn bản.

ĐÁNH GIÁ CỦA IHSS

Số giờ dịch vụ của IHSS quý vị nhận được sẽ phụ thuộc vào số giờ mà quý vị cần. Nhân viên xã hội của quận sẽ tính toán số giờ mà quý vị cần sau khi thực hiện “đánh giá khả năng hoạt động”. Đây là một bản đánh giá về những hạn chế của quý vị khi thực hiện các hoạt động trong cuộc sống hàng ngày.

Sau khi đánh giá khả năng hoạt động và tính toán số giờ quý vị cần, nhân viên xã hội sẽ so sánh đánh giá khả năng hoạt động của quý vị với số giờ mà quý vị cần để đảm bảo rằng quý vị nhận được đúng số giờ mà mình thực sự cần.

Mẫu đơn này sẽ giúp quý vị xác định Thứ Hạng Danh Mục Hoạt Động (FI) của mình. Thứ Hạng FI được dùng để đo lường mức độ hạn chế khả năng hoạt động của quý vị. Nhân viên xã hội của quận sẽ sử dụng các Thứ Hạng FI này để giúp quý vị xác định số giờ mà quý vị cần đối với hầu hết các dịch vụ của IHSS.

Tờ tính toán này cũng sẽ giúp quý vị hiểu được các Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG) của IHSS. Đây là những quy định hướng dẫn mà nhân viên xã hội của quận sử dụng để xác định số giờ quý vị cần cho các dịch vụ IHSS. Tờ tính toán này cũng sẽ giúp quý vị tính số giờ theo tỷ lệ, nếu cần thiết.

LƯU Ý: CDSS đã cập nhật định dạng cho HTG vào Tháng Mười Hai năm 2017 để khớp với định dạng của hệ thống quản lý hồ sơ CDSS. Nội dung cập nhật được giải thích trong Thông Báo Cho Tất Cả Các Quận (ACIN) Số I-82-17 (Ngày 5 Tháng Mười Hai năm 2017), có tại đây. Điều này có nghĩa là định dạng mới cập nhật sẽ khác đôi chút so với các mục trong MPP mà chúng tôi đề cập đến. MPP trình bày HTG ở định dạng thập phân theo các phần 10 của

một giờ và có dạng thức như trong ví dụ sau: 1.50 giờ cho 1 ½ giờ hoặc 1 giờ và 30 phút. Xem Phụ Lục A để biết thông tin về cách chuyển đổi thời gian của quý vị sang các phần 10 của một giờ.

Tuy nhiên, Thông Báo về Quyết Định của quý vị sẽ sử dụng định dạng mới, trong đó HTG biểu thị theo giờ:phút. Định dạng mới sẽ giống như trong ví dụ sau: 1:30 giờ cho 1 ½ giờ hoặc 1 giờ và 30 phút. Hoặc một ví dụ khác: 1:17 cho 1 giờ và 17 phút.

Dưới đây là cách sử dụng tờ tính toán này:

1. Chuyển thông tin từ Tờ #1 (Yêu Cầu Thông Tin Ghi Lại Hạn Chế về Khả Năng Hoạt Động của Bệnh Nhân) sang tờ này (Tờ #4, Tờ Tiêu Chí Đánh Giá của IHSS). Bác sĩ xếp hạng mỗi công việc cho quý vị và quý vị cần điền vào tờ này để khớp với các thứ hạng đó.
2. Chuyển thông tin từ Tờ #3 (Tờ Tự Đánh Giá của IHSS) sang tờ này (Tờ #4, Tờ Tiêu Chí Đánh Giá của IHSS). Tờ #3 (Tờ Tự Đánh Giá của IHSS) giúp quý vị tính tổng số giờ cần thiết cho mỗi công việc. Đây là số giờ thực tế cần thiết. Nhu cầu đối với các dịch vụ nội trợ (việc nhà) được tính theo số giờ cần thiết mỗi tháng. Nhu cầu đối với các dịch vụ khác được tính theo số giờ cần thiết mỗi tuần.
3. So sánh tổng số giờ cần thiết với quy định hướng dẫn công việc theo giờ (HTG). Nếu tổng số giờ cần thiết nằm ngoài mức trong quy định hướng dẫn, hãy giải thích lý do quý vị cần trường hợp ngoại lệ.
4. Tính số giờ theo tỷ lệ, khi cần thiết, nếu những người khác sống trong hộ gia đình của quý vị không nhận IHSS.

Thứ Hạng Danh Mục Hoạt Động: Mục 30-756.1 trong MPP

Nhân viên xã hội của quận phải xếp hạng khả năng hoạt động của quý vị trong mỗi hoạt động sau. Ba chức năng cuối gồm Trí Nhớ, Định Hướng, và Khả Năng Suy Xét chỉ được sử dụng để xác định nhu cầu Giám Sát Bảo Vệ.

1. Dịch Vụ Trợ Giúp Tại Gia (Việc Nhà);
2. Giặt Ủi;
3. Mua Sắm và Các Công Việc Vật;
4. Chuẩn Bị Bữa Ăn/Dọn Dẹp Sau Bữa Ăn;
5. Đi Lại (trước đây là Đi Lại Trong Nhà);
6. Tắm Rửa, Vệ Sinh Răng Miệng và Vệ Sinh Đầu Tóc/Tắm Trên Giường Theo Thông Lệ (Tắm Rửa và Vệ Sinh Đầu Tóc);
7. Mặc Quần Áo/Thiết Bị Giả (Mặc Quần Áo);
8. Chăm Sóc Đi Tiểu, Đi Cầu và Kinh Nguyệt;
9. Chuyển Tư Thế (Đổi Vị Trí);
10. Ăn Uống;
11. Hô Hấp;
12. Trí Nhớ;
13. Định Hướng; và

14. Khả Năng Suy Xét.

Dưới đây là các tiêu chuẩn chung mà quý vị sử dụng để xác định thứ hạng cho từng hoạt động. Tờ tính toán này cũng liệt kê các tiêu chuẩn cụ thể cho từng hoạt động. Các tiêu chuẩn chung này là bắt buộc vì chúng nằm trong các quy chế của tiểu bang. Các tiêu chuẩn cụ thể chỉ là hướng dẫn, do chúng không có trong các quy chế này.

Thứ hạng của mỗi hoạt động phải dựa trên sự suy giảm khả năng hoạt động về thể chất, nhận thức và cảm xúc. Thứ hạng không chỉ dựa trên những hạn chế về thể chất.

Dưới đây là các tiêu chuẩn chung để xếp hạng hạn chế về khả năng hoạt động, dựa theo quy định về IHSS của tiểu bang có trong mục 30-756.1 của MPP:

Hạng 1: Độc lập: có thể thực hiện các hoạt động mà không cần người khác trợ giúp, mặc dù người nhận có thể gặp khó khăn trong việc thực hiện hoạt động nhưng vẫn hoàn tất hoạt động đó, có hoặc không có sự trợ giúp của thiết bị hoặc phương tiện hỗ trợ đi lại, và không mang lại rủi ro đáng kể nào cho sự an toàn của bản thân họ. Người nhận được xếp hạng “1” trong bất kỳ hoạt động nào sẽ không được cấp quyền cho hoạt động dịch vụ tương ứng.

Hạng 2: Có thể thực hiện hoạt động nhưng cần sự trợ giúp bằng lời, chẳng hạn như nhắc nhở, hướng dẫn hoặc động viên.

Hạng 3: Có thể thực hiện hoạt động với sự trợ giúp nhất định của người khác, bao gồm nhưng không giới hạn ở, sự hỗ trợ trực tiếp về thể chất từ một nhà cung cấp dịch vụ.

Hạng 4: Có thể thực hiện hoạt động nhưng chỉ khi có sự trợ giúp đáng kể của người khác.

Hạng 5: Không thể thực hiện hoạt động dù có được người khác trợ giúp hay không.

Lưu ý: Chức năng tâm thần. Chức năng tâm thần phải được xem xét trong việc xác định thứ hạng cho mỗi hoạt động. Mục 30-756.37 trong MPP quy định về việc đánh giá chức năng tâm thần như sau:

Mục 30-756.371 trong MPP. “Mức độ ảnh hưởng của tình trạng suy yếu về cảm xúc và nhận thức của người nhận (nếu có) đối với khả năng thực hiện 11 hoạt động thể chất được liệt kê [ở trên] được xếp hạng trong từng hoạt động đó. Mức độ và kiểu can thiệp cần thiết của con người sẽ được phản ánh trong thứ hạng cho từng hoạt động.

Mục 30-756.372 trong MPP “Chức năng tâm thần của người nhận sẽ được đánh giá theo thang 3 điểm (Hạng 1, 2 và 5) về các chức năng trí nhớ, định hướng và khả năng suy xét. Thang điểm này được dùng để xác định nhu cầu giám sát bảo vệ”.

Lưu ý: Các dịch vụ trợ giúp y tế. Nếu quý vị nhận dịch vụ cho ăn bằng ống truyền thức ăn cho mọi nhu cầu về dinh dưỡng, quý vị nên nhận dịch vụ này như là dịch vụ trợ giúp y tế thay vì dịch vụ ăn uống, chuẩn bị bữa ăn hoặc dọn dẹp sau bữa ăn. Trong trường hợp đó, cả việc ăn uống và chuẩn bị bữa ăn/dọn dẹp sau bữa ăn phải được xếp hạng 1. Xem mục 30-756.4 trong MPP.

Nếu quý vị cần chăm sóc mở thông khí quản và hút, quý vị nên nhận những dịch vụ này như là dịch vụ trợ giúp y tế thay vì dịch vụ hô hấp. Nếu đây là các dịch vụ hô hấp duy nhất mà quý vị cần, dịch vụ hô hấp phải được xếp hạng 1. Xem mục 30-756.4 trong MPP.

Lưu ý: Khả năng hoạt động thay đổi. Nếu khả năng hoạt động của quý vị thay đổi trong tháng, thứ hạng hoạt động cần phản ánh được khả năng hoạt động vào những ngày thể hiện kém thường xuyên. Chỉ số này không chỉ dựa trên tình huống ngày “tồi tệ nhất”. (Ví dụ: nếu quý vị bị viêm khớp, quý vị có thể trải qua những ngày cơn đau rất khó chịu và những ngày cơn đau dịu hơn. Nhân viên xã hội sẽ xác định thứ hạng danh mục hoạt động của quý vị dựa trên những ngày tái diễn cơn đau khó chịu.) Mục 30-757.1(a)(1) trong MPP.

Lưu ý: Xác định khoảng thời gian cho mỗi công việc. Khi xác định khoảng thời gian cần thiết cho công việc (số giờ cần để thực hiện dịch vụ của IHSS), khả năng thực hiện công việc của quý vị dựa trên thứ hạng danh mục hoạt động sẽ là yếu tố cần xem xét nhưng không phải là yếu tố duy nhất. Các yếu tố khác bao gồm môi trường sống và những thay đổi về khả năng hoạt động của quý vị. Mục 30-757.1(a)(1) trong MPP.

Lưu ý: Các trường hợp ngoại lệ của quy định hướng dẫn công việc theo giờ (HTG). Các trường hợp ngoại lệ của quy định hướng dẫn công việc theo giờ (HTG) phải được áp dụng khi cần thiết để giúp quý vị có thể thiết lập và duy trì tình trạng sống độc lập và/hoặc để tiếp tục sống an toàn trong nhà của mình, và phải được coi là một phần bình thường của quy trình ủy quyền. Mục 30-757.1(a)(3) trong MPP.

Đánh Giá Của Nhân Viên Xã Hội Của Quận

Dưới đây là các tiêu chí đánh giá mà nhân viên xã hội của quận sử dụng. Các tiêu chí đánh giá hạn chế về khả năng hoạt động cụ thể được trích từ Phụ Lục B của Tiêu Chí Đánh Giá Chi Tiết, Thư Gửi Toàn Quận (ACL) 06-34E2 ngày 4 tháng 5 năm 2007. Các Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG) nằm trong các quy chế của IHSS tiểu bang. Mục 30-757 trong MPP.

Dịch Vụ Trợ Giúp Tại Gia (Việc Nhà): Mục 30-757.11 trong MPP

Quét nhà, hút bụi và rửa/đánh bóng sàn; rửa kệ bếp và bồn rửa chén; lau chùi phòng vệ sinh; cất trữ thực phẩm và các đồ tiếp liệu; vứt rác; quét bụi và hút bụi; lau chùi bếp lò và bếp nấu; lau chùi và xả tuyết tủ lạnh; mang nhiên liệu trong thùng ngoài sân vào nhà để sưởi ấm hoặc nấu ăn; thay khăn trải giường; thay bóng đèn; và lau chùi xe lăn và thay/ nạp lại pin của xe lăn.

- Hạng 1** - Độc lập: Có thể thực hiện tất cả việc nhà mà không gây nguy hiểm đối với sức khỏe hay an toàn. Người nhận có thể làm tất cả các việc nhà mặc dù họ có thể chỉ làm một số việc mỗi ngày để không bị quá sức.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem nhà có gọn gàng và ngăn nắp không. Quan sát xem khả năng vận động của người nhận có bị suy giảm không.
- Ví Dụ: Người nhận không có dấu hiệu của sự suy giảm nếu có khả năng di chuyển dễ dàng trong một căn phòng gọn gàng, cúi xuống để nhặt đồ và vớt để lấy đồ từ kệ.
- Câu hỏi mà nhân viên xã hội có thể đặt ra: Quý vị có thể tự làm tất cả việc nhà, bao gồm vứt rác không?

- **Hạng 2** - Có thể thực hiện các công việc nhưng cần người khác hướng dẫn hoặc động viên. Người nhận có thể thực hiện việc nhà nếu có ai đó lập danh sách công việc cho họ hoặc nhắc nhở họ.
 - Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem có phải người nhận có vẻ hay nhầm lẫn hoặc hay quên và không nhận thấy có khuyết tật về thể chất đủ nghiêm trọng để có thể hạn chế khả năng làm việc nhà của họ không; có sự phi lý trong những gì quý vị quan sát được, chẳng hạn như chén đĩa bẩn trong tủ chén bát không.
 - Ví Dụ: Người đàn ông trẻ nhìn bên ngoài thì khỏe mạnh về mặt thể chất, nhưng rõ ràng là hay nhầm lẫn và hay quên, đang được nhắc nhở rằng đã đến giờ anh ta cần quét nhà và hút bụi.
 - Câu hỏi mà nhân viên xã hội có thể đặt ra: Quý vị làm thế nào để giữ cho căn hộ của mình sạch sẽ? Cho tới thời điểm này, có ai giúp đỡ quý vị không?
- **Hạng 3** - Cần người khác hỗ trợ về thể chất đối với một số công việc nhà (ví dụ như có sức chịu đựng hạn chế hoặc hạn chế trong việc cúi gập người, khom người, v.v.).
 - Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận có các vấn đề về vận động như mô tả ở trên hay không; có sức chịu đựng hạn chế hay không; có dễ bị mệt mỏi hay không; hoặc có thị lực hạn chế nghiêm trọng hay không. Quan sát xem căn nhà nhìn chung có gọn gàng nhưng vẫn cần lau dọn sạch sẽ không; xem có rõ ràng là người nhận đã cố gắng để lau dọn nhưng không thể làm được hay không.
 - Ví dụ: Người phụ nữ nhỏ bé yếu ớt ra mở cửa căn hộ. Căn hộ có rác rải rác trên thảm và thùng rác trong khu vực nhà bếp khá đầy. Phần còn lại của căn hộ gọn gàng.
 - Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị có vẫn thường tự làm việc nhà không? Quý vị đã làm gì để hoàn thành việc nhà cho đến thời điểm hiện tại?
- **Hạng 4** - Mặc dù có thể thực hiện một số công việc nhà (ví dụ như lau bụi đồ nội thất hoặc lau chùi kệ bếp) nhưng vẫn cần người khác trợ giúp trong hầu hết các công việc.

- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem sức khỏe của người nhận có bị hạn chế và phạm vi vận động của người nhận có bị suy giảm không. Quan sát xem căn nhà có cần vệ sinh nặng nhọc không.
 - Ví dụ: Người nhận chống gậy để đi lại đang thờ nặng nhọc trong căn phòng khách lộn xộn. Bồn tắm và nhà vệ sinh cần được vệ sinh sạch sẽ. Các hoạt động của người nhận bị hạn chế do bị khó thở và chóng mặt.
 - Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị có thể thực hiện những việc nhà nào? Bác sĩ của quý vị có hạn chế các hoạt động của quý vị không?
- Hạng 5** - Phụ thuộc hoàn toàn vào người khác đối với tất cả việc nhà.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem bụi bẩn/rác có dễ thấy không; thùng rác có bốc mùi không; nhà vệ sinh có cần cọ rửa không; các việc nhà rõ ràng là đã lâu chưa được làm hay không. Quan sát xem có rõ ràng là người nhận có khả năng vận động hoặc khả năng tâm thần rất hạn chế không.
 - Ví dụ: Người nhận phải nằm tại giường có thể trả lời các câu hỏi và không thể cử động cánh tay hoặc chân. Một người đàn ông già yếu đang hồi phục sau ca phẫu thuật tim và bác sĩ cấm ông ta làm việc nhà.
 - Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Có công việc nhà nào quý vị có thể thực hiện không? Điều gì đang hạn chế hoạt động của quý vị? Ai đã giúp đỡ quý vị cho tới thời điểm này?

Dịch Vụ Trợ Giúp Tại Gia (Việc Nhà): Mục 30-757.11 trong MPP

<p><u>Tổng Nhu Cầu cho Công Việc</u> (Trước Khi So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG)) (số giờ mỗi <i>tháng</i>)</p>	<p><u>Thứ Hạng Danh Mục Hoạt Động</u></p>	<p><u>So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG)</u> (số giờ mỗi <i>tháng</i> dành cho Các Dịch Vụ Trợ Giúp Tại Gia)</p>
<p>Số giờ mỗi tháng: _____</p>	<p>Hạng 2 Hạng 3 Hạng 4 Hạng 5</p>	<p>6:00 giờ mỗi tháng cho mỗi hộ gia đình</p>

Có cần áp dụng Trường Hợp Ngoại Lệ của Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ hay không?

Có Không

Lý do áp dụng trường hợp ngoại lệ: _____

Giặt Ủi: Mục 30-757.134 trong MPP

Tới máy giặt, phân loại đồ giặt ủi, sử dụng các ô đựng xà bông, vớ vào trong máy, xử lý đồ giặt ướt, vận hành các nút điều khiển máy, treo đồ giặt lên để hong khô, gập và phân loại đồ giặt, vá đồ và ủi đồ. (Lưu ý: Hạng 2 và Hạng 3 không được áp dụng để xác định khả năng hoạt động cho công việc này.)

Hạng 1 - Độc lập: Có thể thực hiện tất cả các công việc nhà.

- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem có phải người nhận có vẻ không bị suy giảm về khả năng vận động không; xem họ có thể đi dạo, cầm nắm, cúi gập người, nâng và đứng bình thường không; xem họ có đang mặc quần áo sạch sẽ không.
- Ví dụ: Người nhận rõ ràng khỏe mạnh về mặt thể chất. Những vận động của người nhận trong suốt quá trình phỏng vấn cho thấy họ không có khó khăn gì trong việc vớ, cúi gập người hay nâng đồ.
- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị có thể giặt và hong khô quần áo của mình không? Quý vị có thể gập và cất chúng đi không?

Hạng 4 - Cần trợ giúp trong hầu hết các công việc. Có thể làm một số công việc giặt ủi (ví dụ như giặt tay đồ lót, tự gập và/hoặc cất quần áo hoặc dưới sự giám sát của người khác).

- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận có bị suy giảm khả năng vận động, có đang gật đầu, thể hiện sự hay quên, hoặc có thị lực hạn chế nghiêm trọng hay không; xem quần áo của người nhận có bị vết nhơ hoặc ố bẩn không.
- Ví dụ: Người phụ nữ yếu ớt không thể chuyển quần áo ướt mới giặt xong sang máy sấy được, đặc biệt là ga trải giường và khăn tắm. Người sống cùng nhà động viên và giúp cô ấy phân loại và gập quần áo, v.v.

- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị có thể nâng và chuyển quần áo ướt khi giặt ủi không? Quý vị xử lý việc giặt ủi thế nào cho đến bây giờ? Ai đã giặt ủi giúp quý vị cho đến thời điểm này? Bác sĩ có đề nghị quý vị chỉ được làm một số công việc đơn giản bằng cánh tay và bàn tay không?
- Hạng 5** - Không thể thực hiện bất kỳ công việc nào, hoàn toàn phụ thuộc vào sự trợ giúp của người khác.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem họ có hạn chế nghiêm trọng về khả năng vận động không.
- Ví dụ: Người nhận bị liệt cả tay và chân phải ngồi trên xe lăn và rõ ràng không thể thực hiện bất kỳ hoạt động giặt ủi nào.
- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Hiện tại ai là người giúp quý vị giặt ủi? Điều gì đã thay đổi trong trường hợp của quý vị dẫn đến việc bây giờ quý vị phải yêu cầu giúp đỡ?

Giặt Ủi: Mục 30-757.134 trong MPP

<u>Tổng Nhu Cầu cho Công Việc</u> (Trước Khi So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG))	<u>Thứ Hạng Danh Mục Hoạt Động</u>	<u>So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG)</u> (số giờ mỗi <i>tuần</i>)
Số giờ mỗi tuần: _____	Hạng 4 hoặc Hạng 5	1:00 giờ mỗi tuần nếu giặt ủi tại nhà 1:30 giờ mỗi tuần nếu giặt ủi bên ngoài.

Có cần áp dụng Trường Hợp Ngoại Lệ của Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ hay không?

Có Không

Lý do áp dụng trường hợp ngoại lệ: _____

Mua Sắm và Các Công Việc Vật: Mục 30-757.135 trong MPP

Lập danh sách mua sắm; cúi gập người, vớ, nâng và sử dụng giỏ mua hàng hoặc xe đẩy; nhận biết các vận dụng cần thiết; chuyển các vật dụng về nhà và cất đi; gọi điện thoại và tới lấy thuốc theo toa; và mua quần áo. (Lưu ý: Hạng 2 và Hạng 4 không được áp dụng để xác định khả năng hoạt động cho công việc này).

Hạng 1 - Độc lập: Có thể thực hiện tất cả các công việc mà không cần trợ giúp.

- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem có phải người nhận có vẻ không bị suy giảm khả năng vận động và người nhận dường như có khả năng định hướng không.
- Ví dụ: Nhân viên xã hội đặt câu hỏi cho một người đàn ông cao niên và câu trả lời của ông cho thấy ông có thể tự mình đi mua sắm cũng như cất hàng tạp hóa và các vật dụng khác. Mặc dù khả năng vận động của ông có chậm chạp một chút, nhưng rõ ràng là ông có khả năng thực hiện công việc này.
- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị thực hiện việc mua sắm và các công việc lặt vặt của mình như thế nào?

- **Hạng 3** – Cần người khác trợ giúp một số công việc (ví dụ như người nhận cần người khác trợ giúp mua sắm những vật dụng lớn cần thiết, tuy nhiên họ có thể đi đến cửa hàng gần nhà để mua những vật dụng nhỏ, hoặc họ cần chỉ hướng hoặc hướng dẫn).
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem khả năng vận động của người nhận có bị suy giảm đôi chút không; người nhận có sức chịu đựng kém hay không thể nâng các đồ vật nặng không; họ có vẻ dễ bị nhầm lẫn hay có thị lực bị hạn chế nghiêm trọng không; lượng thực phẩm có sẵn trong tủ lạnh hoặc tủ bát có ít không.
 - Ví dụ: Người nhận đến cửa hàng tiện lợi hàng ngày để mua một số vật dụng nhỏ. Ai đó giúp lập danh sách mua sắm.
 - Câu hỏi mà nhân viên xã hội có thể đặt ra: Quý vị có khó khăn gì trong việc mua sắm không? Những đồ vật nặng nhất mà quý vị có thể nâng là gì? Quý vị có thường mua những đồ mà quý vị đã lập kế hoạch mua không? Quý vị có khó khăn gì trong việc nhớ những thứ mình muốn mua hoặc đưa ra quyết định về việc mua gì không? (Hỏi những người quan trọng đối với người nhận xem người nhận có khó khăn gì trong việc quyết định những thứ cần mua không hay chức năng tâm thần của họ có vẻ bị suy giảm không).
- **Hạng 5** – Không thể tự thực hiện bất kỳ công việc nào.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem chức năng vận động hoặc chức năng tâm thần có bị hạn chế nghiêm trọng không.
 - Ví dụ: Hàng xóm giúp đỡ khi có thể. Một cậu bé thanh thiếu niên sang nhà hàng xóm, nhận tiền và danh sách từ người nhận để giúp mua một số hàng tạp hóa.
 - Câu hỏi mà nhân viên xã hội có thể đặt ra: Có ai đó đang giúp quý vị thực hiện việc mua sắm không? Quý vị nhận thuốc của mình bằng cách nào?

Mua Sắm và Các Công Việc Vật: Mục 30-757.135 trong MPP

<u>Tổng Nhu Cầu cho Công Việc</u> (Trước Khi So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG))	<u>Thứ Hạng Danh Mục Hoạt Động</u>	<u>So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG)</u> (số giờ mỗi <i>tuần</i>)
Số giờ mỗi tuần: _____	Hạng 3 hoặc Hạng 5	1:00 giờ mỗi tuần cho việc mua sắm thực phẩm. 0:30 giờ mỗi tuần cho việc mua sắm và công việc vật khác. Người nhận không được cấp thời gian để đi cùng nhà cung cấp.

Có cần áp dụng Trường Hợp Ngoại Lệ của Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ hay không?

Có Không

Lý do áp dụng trường hợp ngoại lệ: _____

Chuẩn Bị Bữa Ăn/Dọn Dẹp Sau Bữa Ăn: Các Mục 30-757.131 & 30-757.132 trong MPP

Chuẩn Bị Bữa Ăn gồm có các công việc như lập thực đơn; lấy đồ ăn ra khỏi tủ lạnh hoặc chạn; rửa/lau khô tay trước và sau khi chuẩn bị bữa ăn; rửa, gọt vỏ và cắt rau; mở các gói đồ ăn, hộp và túi đựng đồ ăn; đông đếm và pha trộn các thành phần; nhắc xoong nồi; xắt thịt; hâm nóng lại đồ ăn; nấu và sử dụng bếp nấu một cách an toàn; sắp bàn; dọn đồ ăn; nghiền nát thực phẩm và cắt thực phẩm thành các miếng nhỏ vừa ăn.

Dọn Dẹp Sau Bữa Ăn gồm có đưa đồ vào và lấy ra khỏi máy rửa chén đĩa; rửa, tráng và lau khô đĩa, xoong nồi, chảo, đồ muống nĩa, và máy móc gia dụng của nhà bếp và cất đi; cất giữ/cất đi đồ ăn/đồ uống còn dư; lau bàn, mặt kệ, bếp nấu/bếp lò và bồn rửa; và rửa/lau khô tay.

Lưu ý: Công việc Dọn Dẹp Sau Bữa Ăn không bao gồm việc lau dọn chung đối với tủ lạnh, bếp nấu/bếp lò, hoặc kệ bếp và bồn rửa. Các công việc này được đánh giá là nằm trong hạng mục các dịch vụ Nội Trợ.

Lưu ý: Cho ăn bằng ống truyền thức ăn. Nếu mọi nhu cầu dinh dưỡng của người nhận đều được đáp ứng bằng ống truyền thức ăn, họ phải được xếp hạng “1” trong cả hai dịch vụ Chuẩn Bị Bữa Ăn và Ăn Uống do việc cho ăn bằng ống truyền thức ăn là một dịch vụ Trợ Giúp Y Tế. (MPP 30-756.41)

- Hạng 1** - Độc lập: Có thể lập thực đơn, chuẩn bị bữa ăn, phục vụ và dọn dẹp sau bữa ăn.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem khả năng vận động của người nhận có bị suy giảm không.
- Ví dụ: Người nhận nấu ăn và cất đồ ăn thừa vào tủ lạnh để hâm lại.

- Câu hỏi mà nhân viên xã hội có thể đặt ra: Quý vị có thể tự nấu ăn cho mình và dọn dẹp sau khi nấu không? Quý vị có đang theo chế độ ăn uống đặc biệt nào không? Nếu có, hãy mô tả.
- Hạng 2** - Chỉ cần nhắc nhở hoặc hướng dẫn về cách lập thực đơn, chuẩn bị bữa ăn và/hoặc dọn dẹp sau bữa ăn.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Người nhận có vẻ hay quên. Thực phẩm bị hỏng, không có thực phẩm trong tủ lạnh, hoặc chỉ có một ổ Twinkies®. Quần áo của người nhận quá rộng, cho thấy họ có thể bị giảm cân. Không có dấu hiệu của việc nấu ăn.
- Ví dụ: Người nhận là người cao niên không thể lập kế hoạch bữa ăn cân bằng, gặp khó khăn trong việc quyết định ăn gì, vì vậy họ ăn rất nhiều đồ tráng miệng và đồ ăn nhẹ, nhờ cháu gái mua đồ ăn nhanh. Người nhận bỏ chén đĩa gần sofa nơi họ ăn uống; họ sẽ sử dụng lại chén đĩa bẩn nếu không được nhắc nhở rửa và lau khô chúng.
- Câu hỏi mà nhân viên xã hội có thể đặt ra: Quý vị có thể tự chuẩn bị bữa ăn và dọn dẹp sau bữa ăn không?
- Rank 3** - Cần người khác chuẩn bị các bữa ăn chính và dọn dẹp sau bữa ăn nhưng không thường xuyên tới mức hàng ngày (ví dụ: có thể hâm nóng thức ăn do người khác chuẩn bị, có thể chuẩn bị các bữa ăn đơn giản và/hoặc cần trợ giúp trong việc dọn dẹp nhưng cần người khác giúp đỡ chuẩn bị các bữa ăn phức tạp hơn và dọn dẹp sau bữa ăn bao gồm gọt vỏ, cắt thực phẩm, v.v. nhưng không thường xuyên tới mức hàng ngày).
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem khả năng vận động của người nhận có bị suy giảm không; có phải họ có sức khỏe và sức chịu đựng kém hoặc thị lực bị hạn chế nghiêm trọng không; họ trông có vẻ được ăn uống đầy đủ không.
- Ví dụ: Người nhận có thể hâm nóng thức ăn, làm bánh sandwich, và lấy đồ ăn nhẹ từ trong gói ra. Người nhận bị viêm khớp làm suy giảm khả năng cầm nắm; họ không thể rửa chén đĩa vì không thể cầm chúng.

- Câu hỏi mà nhân viên xã hội có thể đặt ra: Quý vị có thể tự chuẩn bị loại bữa ăn nào cho mình? Quý vị có thể nâng nồi hầm và chảo lên không? Quý vị có thể hâm lại thức ăn đã được chuẩn bị trước cho mình không? Quý vị có thể rửa chén đĩa không? Quý vị có thể lau chùi kệ bếp và bếp lò không?
- Hạng 4** - Cần người khác chuẩn bị các bữa ăn chính và dọn dẹp sau bữa ăn hàng ngày.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Người nhận có các vấn đề về vận động và sức chịu đựng và lực cầm nắm rất kém.
 - Ví dụ: Người nhận không thể đứng trong khoảng thời gian dài. Người nhận có thể tự lấy đồ ăn nhẹ trong tủ lạnh như hoa quả và đồ uống lạnh, có thể lấy ngũ cốc hoặc làm bánh mì nướng cho bữa sáng, v.v.
 - Câu hỏi mà nhân viên xã hội có thể đặt ra: Quý vị có thể đứng đủ lâu để sử dụng bếp lò, rửa, lau khô, và cất chén đĩa và/hoặc đưa đồ vào/lấy ra khỏi máy rửa chén đĩa không?
- Hạng 5** - Hoàn toàn phụ thuộc vào người khác trong việc chuẩn bị tất cả bữa ăn và dọn dẹp sau bữa ăn.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận có vấn đề nghiêm trọng về khả năng vận động hoặc hoàn toàn bị mất phương hướng và không an toàn khi sử dụng bếp lò không.
 - Ví dụ: Nhận nhận mắc bệnh tâm thần phân liệt. Người nhận tin rằng khi họ bị ướt, nước sẽ có sức mạnh để giúp mọi người đọc được tâm trí của mình. Nhà cung cấp cắt thực phẩm thành các miếng nhỏ vừa ăn và mang khay đồ ăn đến cho người nhận nằm tại giường.
 - Câu hỏi mà nhân viên xã hội có thể đặt ra: Quý vị có thể tự chuẩn bị bất cứ đồ gì để ăn không? Đồ ăn và đồ uống của quý vị có cần phải được xử lý theo cách đặc biệt không? Quý vị có thể rửa chén đĩa không?

Chuẩn Bị Bữa Ăn/Dọn Dẹp Sau Bữa Ăn: Các Mục 30-757.131 & 30-757.132 trong MPP

<u>Tổng Nhu Cầu cho Công Việc</u>	<u>Thứ Hạng Danh Mục Hoạt Động</u>	<u>So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG)</u>
(Trước Khi So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG))		(số giờ mỗi <i>tuần</i>)

Chuẩn Bị Bữa Ăn: Mục 30-757.131 trong MPP

Số giờ mỗi tuần: _____

Hạng 2 3:01 đến 7:00

Hạng 3 3:30 đến 7:00

Hạng 4 5:15 đến 7:00

Hạng 5 7:00 đến 7:00

Dọn Dẹp Sau Bữa Ăn: Mục 30-757.132 trong MPP

Số giờ mỗi tuần: _____

Hạng 2 1:10 đến 3:30

Hạng 3 1:45 đến 3:30

Hạng 4 1:45 đến 3:30

Hạng 5 2:20 đến 3:30

Có cần áp dụng Trường Hợp Ngoại Lệ của Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ hay không?

Có Không

Lý do áp dụng trường hợp ngoại lệ: _____

Đi Lại (Trước Đây là Đi Lại Trong Nhà): Mục 30-757.14(K) trong MPP

Giúp người nhận đi lại hoặc di chuyển từ vị trí này sang vị trí khác trong nhà, trong đó bao gồm cả đi lại tới phòng vệ sinh; lên xuống cầu thang; di chuyển và lấy các dụng cụ trợ giúp, ví dụ như gậy, khung tập đi hoặc xe lăn, v.v.; và rửa/lau khô tay trước và sau khi thực hiện các công việc này. Đi lại cũng bao gồm giúp đi lại tới cửa trước của xe (kể cả ra vào xe) để đi cùng tới buổi hẹn khám chữa bệnh và/hoặc phương tiện chuyên chở thay thế khác.

- Hạng 1** – Độc lập: Không yêu cầu sự trợ giúp về thể chất mặc dù người nhận có thể gặp một số khó khăn hay khó chịu. Hoàn thành công việc mà không gây rủi ro cho sự an toàn của bản thân.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận có đứng vững không, có thể đi lại tránh đồ đạc trong nhà không, v.v. Quan sát xem người nhận có cần bám vào đồ đạc hay tường để hỗ trợ đi lại không. Yêu cầu người nhận cho quý vị xem nhà và quan sát việc đi lại.
- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị từng có bất kỳ khó khăn nào trong việc di chuyển xung quanh không? Quý vị đã bao giờ sử dụng gậy chống hay khung tập đi chưa? Quý vị có cảm thấy an toàn khi đi bộ một mình trong nhà không?
- Hạng 2** – Có thể di chuyển độc lập khi được nhắc nhở hoặc động viên (ví dụ như cần nhắc nhở khóa vòng nẹp, mở khóa xe lăn, sử dụng gậy hoặc khung tập đi).
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận có thể sử dụng khung tập đi hay gậy theo ý muốn của mình hay không; người nhận có thể sử dụng một thiết bị phù hợp không; có dụng cụ trợ giúp nào dễ nhìn thấy trong góc nhà thay vì ngay bên cạnh người nhận khi họ đang ngồi không; người nhận có

thể di chuyển dễ dàng bằng dụng cụ trợ giúp không; có thay đổi nào có thể quan sát được trong nhà như thanh vịn không, v.v.

- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị có gặp khó khăn trong việc sử dụng công cụ trợ giúp của mình không? Có khi nào quý vị quên và đến đâu đó và cần trợ giúp để quay trở lại hoặc không muốn sử dụng công cụ trợ giúp của mình không? Điều gì sẽ xảy ra sau đó? Gần đây quý vị có bị té ngã không? Hãy mô tả.
- **Hạng 3** - Cần người khác trợ giúp về thể chất cho một số việc di chuyển cụ thể (ví dụ như đẩy xe lăn quanh góc nhọn, lên xuống cầu thang hoặc di chuyển trên một số bề mặt nhất định).
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận có cần yêu cầu quý vị trợ giúp không; người nhận có trông như sẽ gặp khó khăn trong việc đi lại và điều này có thể gây nguy hiểm cho họ nếu không được giám sát không; người nhận có đủ khỏe để sử dụng công cụ trợ giúp không; trong nhà có kiến trúc nào gây trở ngại không.
- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Có khi nào quý vị phải dựa vào ai đó để giúp đi lại quanh nhà không? Quý vị cần giúp đỡ những gì và khi nào? Điều gì sẽ xảy ra khi không có ai giúp quý vị? Có những thời điểm nhất định ban ngày hay ban đêm mà việc di chuyển trở nên khó khăn hơn đối với quý vị không? Quý vị có thể đi tới tất cả các khu vực trong nhà mình không?
- **Hạng 4** – Cần người khác trợ giúp trong phần lớn thời gian. Sẽ gặp rủi ro nếu không được trợ giúp.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận có thể ra mở cửa không; có quay lại ghế của họ một cách an toàn không; sàn nhà có lộn xộn, rác rưởi rác trên thảm hoặc cầu thang không; có thể hiện sự mệt mỏi rõ ràng hoặc thở khó nhọc không; người nhận có vết bầm tím, vảy, vết sưng hoặc vết bỏng (dấu hiệu bị té ngã) trên người không.
- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Hiện tại, có ai trong nhà giúp đỡ quý vị không? Nếu có, mức độ trợ giúp là gì?

- **Hạng 5** – Hoàn toàn phụ thuộc vào người khác trong việc di chuyển. Phải được mang tới, nhắc lên hoặc giúp ngồi vào xe lăn hoặc băng ca mọi lúc.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận có trông như không thể đi lại không; họ có trông như không thoải mái hoặc đau đớn không; họ có vẻ sợ việc được di chuyển không; họ có thể hiện được nhu cầu của mình không.
- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Ai có thể giúp đỡ quý vị khi quý vị cần di chuyển? Quý vị có cảm thấy họ có thể làm như vậy mà không làm cho quý vị cảm thấy quá đau hoặc khó chịu không? Có điều gì cần phải thay đổi để giúp quý vị cảm thấy thoải mái hơn không?

Đi lại: Mục 30-757.14(k) trong MPP

Tổng Nhu Cầu cho Công Việc

(Trước Khi So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG)) Thứ Hạng Danh Mục Hoạt Động

So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG) (số giờ mỗi tuần)

Số giờ mỗi tuần: _____

2 0:35 đến 1:45

3 1:00 đến 2:06

4 1:45 đến 3:30

5 1:45 đến 3:30

Có cần áp dụng Trường Hợp Ngoại Lệ của Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ hay không?

Có Không

Lý do áp dụng trường hợp ngoại lệ: _____

Tắm, Vệ Sinh Răng Miệng và Vệ Sinh Đầu Tóc/Tắm Trên Giường Hàng Ngày: Các Mục 30-757.14 (d) & 30-757.14 (e) trong MPP

Tắm Rửa (Tắm Bồn/Tắm Vòi Sen) bao gồm việc lau chùi cơ thể trong bồn tắm hoặc phòng tắm vòi sen; lấy nước/đồ tiếp liệu và cất đi; bật/tắt vòi nước và điều chỉnh nhiệt độ nước; giúp vào/ra khỏi bồn tắm hoặc phòng tắm vòi sen; giúp với tới tất cả các bộ phận của cơ thể để lau rửa, tráng, lau khô và thoa kem, bột phấn, chất khử mùi; và rửa/lau khô tay.

Vệ Sinh Răng Miệng bao gồm bôi thuốc đánh răng, đánh răng, xúc miệng, chăm sóc răng giả, làm sạch kẽ răng bằng chỉ nha khoa và rửa tay/lau khô tay.

Vệ Sinh Đầu Tóc bao gồm chải đầu; /cắt tỉa tóc khi người nhận không thể tới tiệm cắt tóc; gội đầu, thoa dầu xả, và lau khô tóc; cạo râu; cắt móng chân/móng tay khi các dịch vụ này không được coi là các dịch vụ Trợ Giúp Y Tế đối với người nhận; và rửa/lau khô tay.

Lưu ý: Việc Tắm Rửa, Vệ Sinh Răng Miệng và Vệ Sinh Đầu Tóc không bao gồm đi lại tới phòng vệ sinh. Các công việc này được đánh giá là di chuyển trong mục các dịch vụ trợ giúp Đi Lại.

Tắm Trên Giường Theo Thông Lệ bao gồm lau chùi bồn rửa hoặc các vật liệu khác được sử dụng để tắm khô trên giường và cất đi; lấy nước và các đồ tiếp liệu; rửa, tráng và lau khô người; thoa kem, bột phấn và chất khử mùi; và rửa/lau khô tay trước và sau khi tắm.

- **Hạng 1** - Độc lập: Có thể tự tắm, đánh răng và vệ sinh đầu tóc một cách an toàn mà không cần người khác trợ giúp.
 - Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem khả năng vận động của người nhận có bị suy giảm không; người nhận trông có sạch sẽ và đầu tóc gọn gàng không; có thiết bị trợ giúp trong phòng tắm không.
 - Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị có bao giờ cần bất kỳ sự trợ giúp nào trong việc Tắm Rửa, Vệ Sinh Răng Miệng, hoặc Vệ Sinh Đầu Tóc không? Quý vị có thể bước vào và bước ra khỏi bồn tắm hoặc phòng tắm vòi sen một cách an toàn không? Quý vị đã bao giờ bị ngã chưa?

- **Hạng 2** - Có thể tự tắm, đánh răng và vệ sinh đầu tóc với sự hướng dẫn hoặc giám sát không liên tục. Có thể cần nhắc nhở duy trì việc vệ sinh cá nhân.
 - Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận có mùi cơ thể, đầu tóc chưa gội, bụi bẩn hoặc ghét trên cơ thể, móng tay không cắt tỉa cẩn thận không; người nhận đã cạo râu chưa, có thể hiện sự thiếu vệ sinh răng miệng hoặc thói quen vệ sinh đầu tóc nhìn chung là kém không; người nhận có không ý thức được về ngoại hình của họ không.
 - Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Có khi nào quý vị quên tắm, đánh răng, và vệ sinh đầu tóc không, hay quý vị cảm thấy việc này có vẻ như quá phiền hà? Có ai giúp quý vị thu xếp việc tắm bồn hoặc tắm vòi sen không?

- **Hạng 3** - Nhìn chung có thể tự tắm và vệ sinh đầu tóc, nhưng cần sự trợ giúp trong một số việc chăm sóc cơ thể (ví dụ như giúp vào và ra khỏi bồn tắm hoặc chậu tắm, gội đầu hoặc đánh răng).
 - Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem tay chân hoặc khớp của người nhận có bị yếu hoặc đau không; có khó khăn khi giơ tay qua đầu, yếu ớt, nhìn chung là yếu, dáng đi không chắc chắn cho thấy rủi ro về an toàn không; phòng tắm có được bố trí để đáp ứng nhu cầu an toàn của người nhận (ví dụ như có

thanh vịn, ghế băng trong bồn tắm) không; việc vệ sinh đầu tóc của người nhận có cho thấy một nhu cầu chưa được giải quyết không.

- Ví dụ: Người nhận có nỗi sợ hãi liên quan đến việc thiếu vận động không.
 - Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Có khía cạnh nào của việc tắm rửa, vệ sinh răng miệng hoặc vệ sinh đầu tóc mà quý vị cảm thấy cần được trợ giúp không? Đó là khía cạnh nào? Khi nào? Quý vị vào và ra khỏi phòng tắm hoa sen hoặc bồn tắm bằng cách nào? Quý vị có bao giờ cảm thấy không an toàn trong phòng tắm không? Quý vị đã bao giờ gặp tai nạn khi tắm chưa? Quý vị sẽ làm gì nếu bị ngã?
- Hạng 4** - Cần trợ giúp trực tiếp đối với hầu hết các khía cạnh của việc tắm, vệ sinh răng miệng và vệ sinh đầu tóc. Sẽ gặp rủi ro nếu tự làm một mình.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận có cần giúp chuyển tư thế không, có phạm vi vận động kém, yếu, khả năng cân bằng kém, mệt mỏi không; có các vấn đề về da (ví dụ như các dấu hiệu rủi ro về an toàn) không. Xác định xem phòng tắm có dễ tiếp cận cho người khuyết tật và cần được thay đổi như thế nào để đáp ứng nhu cầu của người nhận.
 - Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị cần trợ giúp ở mức độ nào khi tắm và gội đầu? Những việc gì quý vị không thể làm nếu không có ai giúp đỡ quý vị? Quý vị có bị mất cảm giác với cơ thể của mình không? Quý vị có bất kỳ nỗi sợ hãi nào liên quan đến việc tắm rửa không? Quý vị đã từng bị ngã khi đi vào hoặc ra khỏi bồn tắm hoặc phòng tắm vòi sen chưa? Quý vị sẽ làm gì nếu bị ngã?
- Hạng 5** - Hoàn toàn phụ thuộc vào người khác trong việc tắm rửa, vệ sinh răng miệng và vệ sinh đầu tóc.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem có bất kỳ vận động chủ động nào không và ở đâu; người nhận có màu da khỏe khoắn, khỏe mạnh, da và tóc sạch sẽ không; lịch trình/hoạt động tắm rửa có phù hợp với tình trạng khuyết tật/hạn chế cụ thể của người nhận không.

- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị có hài lòng với thói quen tắm rửa, vệ sinh răng miệng và vệ sinh đầu tóc của mình không? Có bất kỳ điều gì làm quý vị cảm thấy hoảng sợ hoặc sợ hãi khi tắm rửa không?

Tắm, Vệ Sinh Răng Miệng và Vệ Sinh Đầu Tóc/Tắm Trên Giường Hàng Ngày:

Các mục 30-757.14 (d) & 30-757.14 (e) trong MPP

<u>Tổng Nhu Cầu cho Công Việc</u>	<u>Thứ Hạng Danh Mục Hoạt Động</u>	<u>So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG)</u>
(Trước Khi So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG))		(số giờ mỗi tuần)

Tắm Rửa, Vệ Sinh Răng Miệng Và Vệ Sinh Đầu Tóc: Mục 30-757.14 (d) trong MPP

Số giờ mỗi tuần: _____

Hạng 2 0:30 đến 1:55

Hạng 3 1:16 đến 3:09

Hạng 4 2:21 đến 4:05

Hạng 5 3:00 đến 5:06

Tắm Rửa Trên Giường: Mục 30-757.14 (e) trong MPP

Số giờ mỗi tuần: _____

Hạng 2 0:30 đến 1:45

Hạng 3 1:00 đến 2:20

Hạng 4 1:10 đến 3:30

Hạng 5 1:45 đến 3:30

Có cần áp dụng Trường Hợp Ngoại Lệ của Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ hay không?

Có Không

Lý do áp dụng trường hợp ngoại lệ: _____

Tắm Rửa Trên Giường: Mục 30-757.14 (e) trong MPP

Số giờ mỗi tuần: _____

Hạng 2 0:30 đến 1:45

Hạng 3 1:00 đến 2:20

Hạng 4 1:10 đến 3:30

Hạng 5 1:45 đến 3:30

Mặc Quần Áo/Thiết Bị Giã (Mặc Quần Áo): Mục 30-757.14(f) trong MPP

Mặc Quần Áo/Thiết Bị Giã: Mặc/cởi quần áo, gài/tháo, cài cúc/mở cúc, cài khóa kéo/mở khóa kéo, và buộc/tháo quần áo, quần áo lót, áo nịt ngực, vớ đàn hồi, vòng nẹp và các thiết bị giã; thay quần áo bị dơ; và mang dụng cụ tới cho người nhận để giúp tự mặc quần áo.

- Hạng 1** - Độc lập: Có thể tự mặc, buộc và cởi tất cả các loại quần áo. Chọn quần áo phù hợp với sức khỏe và sự an toàn của bản thân.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận có mặc quần áo đúng cách hay không; quần áo có được cài cúc, kéo khóa và được buộc dây không; người nhận có khó khăn trong các cử động nhỏ bằng tay chẳng hạn như ký đơn đăng ký không.
- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị có bao giờ gặp khó khăn trong việc mặc quần áo (ví dụ như cài cúc hoặc kéo khóa quần áo, v.v) không?
- Hạng 2** - Có thể tự mặc quần áo; nhưng cần người khác nhắc nhở hoặc hướng dẫn.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận có mặc quần áo phù hợp với nhiệt độ phòng không hay cách mặc quần áo của họ có kỳ quặc không (ví dụ như mặc đồ lót bên ngoài quần áo); xem quần áo đã được cài cúc, kéo khóa và buộc dây chưa; quần áo có tương đối sạch sẽ không, có được vá nếu cần không, và kích cỡ có phù hợp với người nhận không; người nhận có bị mù không; người nhận có tinh táo và nhận thức được ngoại hình của họ không.
- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Có lúc nào trong ngày quý vị cảm thấy quá phiền khi việc mặc quần áo không? Có ai từng góp ý với quý vị về cách ăn mặc của quý vị không? Quý vị có cảm thấy đủ ấm hoặc quá nóng không? Quý vị có thể sử dụng trợ giúp trong việc sắp xếp quần áo mặc trong ngày không?

- Hạng 3** - Không thể mặc quần áo hoàn chỉnh nếu không có người khác trợ giúp (ví dụ như buộc dây giày, cài cúc, kéo khóa, đeo ống hay vòng nẹp, v.v.)
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem quần áo của người nhận đã được gài chặt chưa; người nhận có xin lỗi hay có vẻ bối rối về trạng thái trang phục của họ không; người nhận có yêu cầu quý vị trợ giúp không; người nhận có bị khuyết tật bàn tay thuận của họ không; người nhận có bị suy giảm phạm vi vận động, cầm nắm, vận động tay nhỏ không; người nhận có cần quần áo đặc biệt không.
 - Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Có bất kỳ loại quần áo nào quý vị cảm thấy khó khăn trong khi mặc hoặc gài không? Quý vị có cần giúp chọn quần áo trước để cảm thấy mình ăn mặc phù hợp không? Quý vị có cần sử dụng một thiết bị đặc biệt để mặc quần áo không? Quý vị có sử dụng dây đai Velcro® không?
- Hạng 4** - Không thể tự mặc hầu hết các loại quần áo. Nếu không có sự trợ giúp, người nhận sẽ không mặc được quần áo đúng cách hoặc đầy đủ.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem phạm vi vận động và những cử động khác của người nhận trợ cấp có bị suy yếu không. Quan sát xem người nhận có mặc quần áo ngủ, áo choàng và mang dép thay vì quần áo đường phố không; người nhận có trông như bị quá lạnh hoặc quá ấm với nhiệt độ phòng không; người nhận có vẻ sẵn sàng cố gắng thích nghi với các cách mặc đồ thay thế không.
 - Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị có cảm thấy không thể ra ngoài hoặc đón khách ghé thăm vì không thể mặc quần áo một cách phù hợp không? Quý vị có bao giờ cảm thấy quá nóng hoặc quá lạnh vì không thể mặc hoặc cởi quần áo khi cần thiết để cảm thấy thoải mái hơn không? Sức khỏe của quý vị đã bao giờ bị ảnh hưởng do quý vị không thể sử dụng thuốc hoặc mặc quần áo phù hợp với thời tiết hoặc nhiệt độ chưa?
- Hạng 5** - Không thể tự mặc quần áo, cần người khác trợ giúp hoàn toàn.

- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận có thể di chuyển một cách chủ động không? Quần áo của người nhận có thoải mái và sạch sẽ không; người nhận trông có hài lòng với cách ăn mặc của mình không. Xác định xem người nhận có thích mặc váy và mang giày hơn là mặc áo choàng và đi dép trong mọi lúc không.
- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị thay quần áo như thế nào? Quý vị có bao giờ cảm thấy mình mặc quá nóng hoặc quá lạnh không? Quần áo của quý vị có đủ thoải mái và sạch sẽ không? Quý vị có thay đồ thường xuyên khi cảm thấy cần thiết không?

Mặc Quần Áo/Thiết Bị Giả: Các mục 30-757.14(f) & 30-757.14(i) trong MPP

<u>Tổng Nhu Cầu cho Công Việc</u>	<u>Thứ Hạng Danh Mục Hoạt Động</u>	<u>So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG)</u>
(Trước Khi So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG))		(số giờ mỗi tuần)

Mặc Quần Áo: Mục 30-757.14(f) trong MPP

Số giờ mỗi tuần: _____

Hạng 2 0:34 đến 1:12

Hạng 3 1:00 đến 1:52

Hạng 4 1:30 đến 2:20

Hạng 5 1:54 đến 3:30

Thiết Bị Giả: Mục 30-757.14(i) trong MPP

Số giờ mỗi tuần: _____ Hạng: Không Áp Dụng 0:28 đến 1:07

Có cần áp dụng Trường Hợp Ngoại Lệ của Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ hay không?

Có Không

Lý do áp dụng trường hợp ngoại lệ: _____

Chăm Sóc Đi Tiểu, Đi Cầu Và Kinh Nguyệt: Các Mục 30-757.14(a) & 30-757.14(j) trong MPP

Chăm Sóc Đi Tiểu, Đi Cầu và Kinh Nguyệt: Giúp sử dụng, đổ và lau chùi xô/bô để cạnh giường, bồn tiểu, hậu môn giả, ống thụt, và/hoặc hộp đựng ống thông; mặc tã; chỉnh tư thế để thay tã; kiểm soát việc mặc quần áo; thay các miếng băng chấn dùm một lần; đeo/tháo găng tay dùm một lần; lau chùi cho người nhận trợ cấp; giúp ra khỏi xô hoặc bồn vệ sinh; và rửa/lau khô bàn tay. Chăm sóc kinh nguyệt chỉ giới hạn ở việc thay băng vệ sinh bên ngoài và lau chùi bên ngoài cũng như chỉnh lại tư thế để thay băng vệ sinh, sử dụng và/hoặc vứt băng vệ sinh, kiểm soát việc sử dụng quần áo, lau chùi và rửa/lau khô bàn tay.

Lưu ý: Công việc này không bao gồm việc đưa ống thụt, ống thông, thuốc đạn, dụng cụ kích thích bằng kỹ thuật số như một phần trong dịch vụ chăm sóc đi cầu, và xối rửa hậu môn giả. Các công việc này được coi là các dịch vụ Trợ Giúp Y Tế. Khi đánh giá việc chăm sóc Kinh Nguyệt, có thể cần phải đánh giá thời gian phụ trợ cho các loại dịch vụ khác như Giặt Ủi, Mặc Quần Áo, Nội Trợ, Tắm Rửa, Vệ Sinh Răng Miệng, và Vệ Sinh Đầu Tóc. Đồng thời, nếu người nhận mặc tã, sẽ không cần thời gian chăm sóc kinh nguyệt.

- Hạng 1** - Độc lập: Có thể tự kiểm soát việc chăm sóc Đi Tiểu, Đi Cầu và Kinh Nguyệt mà không cần người khác trợ giúp.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem khả năng vận động của người nhận có bị suy giảm không và có mùi nước tiểu không; người nhận có từng mắc bệnh ung thư đại tràng không, quan sát xem người nhận có mang túi ruột kết nhân tạo hoặc hậu môn giả không, hoặc có nhìn thấy túi hậu môn giả hoặc ruột kết nhân tạo không.
- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị có cần trợ giúp khi phải sử dụng nhà vệ sinh không? Quý vị có sử dụng xô để cạnh giường, bồn tiểu hoặc xô vệ sinh không? Quý vị có bất kỳ khó khăn nào trong việc đi vào phòng vệ sinh kịp thời không?
- Hạng 2** - Chỉ cần nhắc nhở hoặc hướng dẫn.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận có bị mất phương hướng hoặc nhầm lẫn không; có phát hiện ra mùi nước tiểu không; đồ đạc có được phủ bằng miếng băng chần hoặc nhựa không; có tá dành cho người lớn ở trong phòng ngủ hoặc phòng vệ sinh của người nhận không; người nhận có dùng các loại thuốc lợi tiểu như Lasix® không; quần áo của người nhận có bị ố màu, cho thấy họ có vấn đề về việc không kiểm chế được đại tiểu tiện không.
- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Trong tháng vừa qua, quý vị có khó khăn nào trong việc vào phòng vệ sinh/ngôi vào xô kịp thời không? Nếu có thì tần suất thế nào? Có ai nhắc nhở quý vị không?
- Hạng 3** - Cần sự trợ giúp tối thiểu trong một số hoạt động nhưng không cần nhà cung cấp luôn phải có mặt.

- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem có sự suy giảm vận động vừa phải không; người nhận có bị hạn chế nghiêm trọng trong việc sử dụng tay không; người nhận có cần phải được nâng người lên để chuyển tư thế không.
- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị có vấn đề gì trong việc sử dụng phòng vệ sinh hoặc kiểm soát việc sử dụng quần áo không? Có ai giúp quý vị không? Nếu có, quý vị cần trợ giúp gì và mức độ thường xuyên như thế nào? Quý vị có thể tự đổ nước tiểu/bô của mình (nếu sử dụng) không? Quý vị có gặp sự cố không? Các sự cố xảy ra thường xuyên như thế nào? Quý vị có thể lau dọn sau khi xảy ra sự cố không?

Hạng 4 - Không thể thực hiện hầu hết các hoạt động nếu không có sự trợ giúp.

- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát mức độ nghiêm trọng của vấn đề khả năng vận động của người nhận; người nhận có không thể di chuyển nếu không được trợ giúp không; trình bày của người nhận hoặc nhà cung cấp về số lượng hoặc mức độ thường xuyên của việc giặt ủi hàng ngày và bất kỳ dấu hiệu nào cho thấy việc giặt ủi được làm bằng “tay” hàng ngày. Quan sát xem có một lượng lớn đồ chưa giặt có mùi nước tiểu, phân hay không. Quan sát xem có thấy các loại thuốc như thuốc làm mềm phân không.
- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Ai giúp quý vị? Giúp như thế nào? Người đó có luôn có mặt mọi lúc quý vị cần giúp đỡ không? Quý vị có cần trợ giúp nhiều hơn vào một số thời điểm nhất định vào ban ngày/đêm không?

Hạng 5 - Cần sự trợ giúp về thể chất trong tất cả các mặt cần chăm sóc.

- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận có vận động chủ động nào không; người nhận có phải nằm liệt giường hoặc ngồi tại ghế không; người nhận có thể nói nhu cầu của mình cho người khác biết không.

- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Ai giúp quý vị? Công việc hàng ngày của quý vị là gì? Có phải quý vị cũng cần trợ giúp trong các hoạt động mà chúng tôi phân loại là các dịch vụ Trợ Giúp Y Tế không?

Chăm Sóc Đi Tiêu, Đi Cầu và Kinh Nguyệt: Các mục 30-757.14(a) & 30-757.14(j) trong MPP

<u>Tổng Nhu Cầu cho Công Việc</u> (Trước Khi So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG))	<u>Thứ Hạng Danh Mục Hoạt Động</u>	<u>So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG)</u> (số giờ mỗi tuần)

Chăm Sóc Đi Tiêu và Đi Cầu: Mục 30-757.14(a) trong MPP

Số giờ mỗi tuần: _____

Hạng 2 0:35 đến 2:00

Hạng 3 1:10 đến 3:20

Hạng 4 2:55 đến 5:50

Hạng 5 4:05 đến 8:00

Chăm Sóc Kinh Nguyệt: Mục 30-757.14(j) trong MPP

Số giờ mỗi tuần: _____	Hạng: Không Áp Dụng	0:17 đến 0:48
------------------------	---------------------	---------------

Có cần áp dụng Trường Hợp Ngoại Lệ của Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ hay không?

Có Không

Lý do áp dụng trường hợp ngoại lệ: _____

Chuyển Tư Thế (Đổi Vị Trí): Mục 30-757.14(h) trong MPP

Chuyển Tư Thế: Giúp di chuyển từ tư thế đứng, ngồi hoặc nằm sấp sang tư thế khác và/hoặc từ một dụng cụ hoặc đồ nội thất này sang dụng cụ hoặc đồ nội thất khác. Điều này bao gồm di chuyển từ giường, ghế, ghế tràng kỷ, xe lăn, khung tập đi và dụng cụ trợ giúp khác thường ở trong cùng một phòng.

Lưu ý: Việc di chuyển không bao gồm giúp ngồi /đứng lên khỏi bồn vệ sinh. Công việc này được coi là một phần của dịch vụ Chăm Sóc Đi Tiểu, Đi Cầu và Kinh Nguyệt. Chăm sóc các vết loét điểm tủy (chăm sóc da và vết thương). Công việc này được coi là một phần của các dịch vụ Trợ Giúp Y Tế.

- Hạng 1 - Độc lập:** Có thể tự thực hiện tất cả các thao tác chuyển tư thế một cách an toàn mà không cần người khác trợ giúp mặc dù người nhận có thể gặp một số khó khăn hoặc khó chịu. Họ không gặp rủi ro nào về an toàn khi hoàn thành công việc.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem khả năng vận động của người nhận có bị suy giảm không; họ có thể đứng lên khỏi ghế mà không cần trợ giúp khi họ chỉ cho quý vị xem nhà không; họ có thể đổi trọng tâm khi đang ngồi không.

- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị có bao giờ cần người khác nâng người dậy để có thể ra khỏi giường hoặc ghế không? Khi nào? Mức độ thường xuyên như thế nào? Quý vị có từng gặp khó khăn trong việc di chuyển xung quanh không?
- Hạng 2** - Có thể di chuyển nhưng cần người khác động viên hoặc hướng dẫn.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận có vẻ bị bối rối hay gặp khó khăn trong việc đứng dậy khỏi ghế (có thể khó khăn hơn trong việc ra khỏi giường) không. Xác định xem người nhận có phải nằm tại giường trong những ngày thời tiết xấu không.
 - Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Ai giúp quý vị ra khỏi giường vào buổi sáng? Họ giúp quý vị như thế nào?
- Hạng 3** - Cần một số trợ giúp từ người khác (ví dụ như thường xuyên cần giúp nâng người).
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận phải mất bao lâu để ra mở cửa; âm thanh nghe được khi người nhận ra mở cửa là gì; người nhận có nhờ quý vị nâng người lên khi họ dậy uống thuốc không hoặc có bị run khi sử dụng công cụ trợ giúp không; người nhận có bị béo phì và rất khó khăn trong việc ngồi dậy không.
 - Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị có luôn gặp khó khăn trong việc đứng ra khỏi ghế không? Ai giúp quý vị? Giúp như thế nào? Mức độ thường xuyên như thế nào? Quý vị có gặp cả khó khăn khi ra khỏi giường không? Quý vị cần giúp gì? (Thể hiện sự quan tâm đến cách người nhận giải quyết một vấn đề thường có thể động viên họ nói cho quý vị biết các cách họ giải quyết các vấn đề khác.)
- Hạng 4** - Không thể tự hoàn thành hầu hết việc di chuyển nếu không có sự trợ giúp về thể chất. Sẽ gặp rủi ro nếu không được trợ giúp.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận có sử dụng công cụ trợ giúp để di chuyển không; khớp của người nhận có bị biến dạng do viêm khớp hoặc do bệnh nào đó khác không; người nhận

có đang đeo dây neo hoặc vòng nẹp không; có ai trong nhà giúp người nhận ngồi dậy nếu họ sử dụng khung tập đi hoặc ngồi trên xe lăn không; người nhận có vết bầm tím, vảy, vết sưng hoặc vết bỏng trên người không.

- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Ai giúp quý vị? Giúp như thế nào? Mức độ thường xuyên như thế nào? Cả việc vào và ra khỏi giường, vào và ra khỏi ghế/xe lăn? Quý vị có cần trợ giúp nhiều hơn vào một số thời điểm nhất định vào ban ngày/đêm không?
- Hạng 5** - Hoàn toàn phụ thuộc vào người khác đối với tất cả việc di chuyển. Cần phải được nâng lên hoặc di chuyển bằng máy móc.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận có trông như không thể đi lại không; họ có trông như không thoải mái hoặc đau đớn không; họ có vẻ sợ việc được di chuyển không; người nhận có thể hiện được nhu cầu của mình không.
- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Ai có thể giúp đỡ quý vị khi quý vị cần di chuyển? Quý vị có cảm thấy họ có thể làm như vậy mà không làm cho mình cảm thấy quá đau hoặc khó chịu không? Có điều gì cần phải thay đổi để giúp quý vị cảm thấy thoải mái hơn không?

Chuyển Tư Thế: Mục 30-757.14(h) trong MPP

<u>Tổng Nhu Cầu cho Công Việc</u>	<u>Thứ Hạng Danh Mục Hoạt Động</u>	<u>So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG)</u>
(Trước Khi So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG))		(số giờ mỗi tuần)

Chuyên Tiếp

Số giờ mỗi tuần: _____

Hạng 2 0:30 đến 1:10

Hạng 3 0:35 đến 1:24

Hạng 4 1:06 đến 2:20

Hạng 5 1:10 đến 3:30

Có cần áp dụng Trường Hợp Ngoại Lệ của Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ hay không?

Có Không

Lý do áp dụng trường hợp ngoại lệ: _____

Đổi Vị Trí/Xoa Bóp Da: Mục 30-757.14(g) trong MPP

Đổi Vị Trí/Xoa Bóp Da: Gồm có xoa bóp da để kích thích tuần hoàn và/hoặc tránh loét da; xoay người trên giường và các dạng đổi vị trí khác; và các bài tập về phạm vi cử động được giới hạn ở:

- Giám sát chung các bài tập mà chuyên gia trị liệu hoặc chuyên gia chăm sóc sức khỏe có giấy phép hành nghề khác dạy cho người nhận để khôi phục khả năng di chuyển bị hạn chế do chấn thương, không sử dụng hoặc bệnh tật.

- Liệu pháp duy trì khi không cần kiến thức chuyên môn và sự phán đoán của một chuyên gia trị liệu đủ năng lực và các bài tập phù hợp với khả năng và sức chịu đựng của bệnh nhân.
 - Các bài tập đó bao gồm thực hiện các liệu pháp duy trì (ví dụ như thực hiện các bài tập lặp đi lặp lại cần thiết để duy trì khả năng hoạt động, cải thiện dáng đi, duy trì sức mạnh hoặc sức chịu đựng; các bài tập thụ động để duy trì phạm vi chuyển động khi tứ chi bị liệt; và hỗ trợ việc đi lại).

Lưu ý: Việc “Đổi vị trí và xoa bóp da” không bao gồm:

- Chăm sóc các vết loét điểm tủy (chăm sóc da và vết thương). Công việc này được coi là một phần của dịch vụ “trợ giúp y tế” được quy định tại MPP 30-757.19.
- Biện pháp điều trị bằng tia cực tím (chỉnh máy và theo dõi máy) cho các vết loét điểm tủy và/hoặc bôi thuốc kem lên da. Các công việc này được đánh giá là một phần công việc “trợ giúp với các thiết bị giả” được quy định tại MPP 30-757.14(i).

Không có Thứ Hạng Danh Mục Hoạt Động cho dịch vụ này

Đổi Vị Trí/Xoa Bóp Da: Mục 30-757.14(g) trong MPP

<u>Tổng Nhu Cầu cho Công Việc</u>	<u>Thứ Hạng Danh Mục Hoạt Động</u>	<u>So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG)</u>
(Trước Khi So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG))		(số giờ mỗi <i>tuần</i>)

Số giờ mỗi tuần: _____	Hạng: Không Áp Dụng	0:45 đến 2:48
------------------------	---------------------	---------------

Có cần áp dụng Trường Hợp Ngoại Lệ của Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ hay không?

Có Không

Lý do áp dụng trường hợp ngoại lệ: _____

Ăn Uống: Mục 30-757.14(c) trong MPP

Giúp ăn và bảo đảm uống đủ chất lỏng, trong đó bao gồm việc ăn hoặc trợ giúp có liên quan tới việc ăn cho những người nhận không thể tự ăn hoặc cần phải có sự trợ giúp của các dụng cụ đặc biệt để có thể tự ăn hoặc uống đủ chất lỏng. Công việc ăn uống gồm có giúp với, lấy, cầm lên và nắm muống nĩa và ly chén; lau mặt và bàn tay; và rửa/lau khô bàn tay của nhà cung cấp.

Lưu ý: Công việc này không bao gồm cắt đồ ăn thành các miếng vừa ăn hoặc xay nhuyễn đồ ăn vì các công việc này được đánh giá là thuộc các dịch vụ Chuẩn Bị Bữa Ăn.

Lưu ý: Cho ăn bằng ống truyền thức ăn. Nếu mọi nhu cầu dinh dưỡng của người nhận đều được đáp ứng bằng ống truyền thức ăn, họ phải được xếp hạng “1” trong cả hai dịch vụ Chuẩn Bị Bữa Ăn và Ăn Uống do việc cho ăn bằng ống truyền thức ăn là một dịch vụ Trợ Giúp Y Tế. Xem mục 30-756.41 trong MPP.

Hạng 1 - Độc lập: Có thể tự ăn uống.

- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận có bị suy giảm khả năng cầm nắm được thể hiện khi ký đơn đăng ký hoặc cầm các chai thuốc không; có cốc hoặc ly bên cạnh ghế của người nhận không; quan sát cách uống của người nhận.
 - Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị có cần giúp gì trong việc ăn uống không? (Do sự suy giảm thường xảy ra theo phương thức phân cấp và ăn uống là chức năng hoạt động cuối cùng có thể bị mất, có thể không cần thiết phải đặt câu hỏi xem người nhận có thể tự mặc quần áo không và ghi điểm 1 trong dịch vụ Chăm Sóc Tiểu Tiện và Đại Tiện ngoại trừ các trường hợp mà người nhận có vẻ bị suy yếu tâm thần.)
- Hạng 2** - Có thể tự ăn uống, nhưng cần sự trợ giúp bằng lời, chẳng hạn như nhắc nhở hoặc động viên ăn.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận có bị trầm cảm, chán nản hay mất phương hướng không; quần áo của người nhận có vẻ rộng đối với họ, cho thấy gần đây họ có thể bị giảm cân không; có thực phẩm hỏng, không có thực phẩm trong tủ lạnh, hoặc chỉ có một ổ Twinkies® dự trữ không; có bất kỳ dấu hiệu nấu ăn nào không.
 - Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị đã ăn gì hôm nay? Quý vị ăn bao nhiêu bữa mỗi ngày? Quý vị có vấn đề gì khi ăn kém ngon miệng không? Quý vị có những khó khăn gì? Có khi nào quý vị quên ăn không? Có khi nào quý vị phải mất quá nhiều sức để ăn không? Quý vị có khó khăn gì trong việc quyết định ăn gì không?
- Hạng 3** - Cần sự trợ giúp trong suốt bữa ăn (ví dụ như sử dụng các dụng cụ trợ giúp, lấy đồ uống hoặc đẩy thức ăn lại gần hơn, v.v.) nhưng người khác không cần phải luôn có mặt.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem sự linh hoạt của tay có bị suy giảm không, đặc biệt là bàn tay thuận; có ống hút hoặc cốc có nắp đậy chống tràn không; người nhận có gặp khó khăn nào trong việc bắt tay không; họ có bị suy giảm thị lực nghiêm trọng không.

- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị có cần giúp cho ăn không? Quý vị có cần sử dụng dụng cụ đặc biệt để ăn không? Quý vị có cảm thấy mình ăn đủ không? Quý vị có khó khăn gì trong việc với đồ ăn trên đĩa hoặc với ly của mình không?
- Hạng 4** - Có thể tự ăn một số loại thức ăn, nhưng không thể cầm muỗng nĩa, ly, chén v.v. và cần người khác luôn có mặt ở đó.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Vết ố thực phẩm dính trên quần áo; run tay; bàn tay biến dạng với hạn chế trong khả năng cầm nắm hoặc giữ khay, khăn và yếm.
- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Có ai giúp quý vị ăn không?/ Giúp như thế nào? Mức độ thường xuyên như thế nào? Quý vị có ăn cùng các thành viên khác trong gia đình không? Quý vị có thể tự ăn đồ ăn bốc không? Quý vị có thể sử dụng nĩa hoặc thìa không? Quý vị có khó khăn gì trong việc nhai hoặc nuốt không? Nếu có, quý vị giải quyết vấn đề này như thế nào?
- Hạng 5** - Không thể tự ăn được và hoàn toàn phụ thuộc vào sự trợ giúp của người khác.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận có không sử dụng được các chi trên không; có khay, khăn, yếm, v.v. gần người nhận không.
- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Thói quen ăn uống hàng ngày của quý vị là gì?

Ăn Uống: Mục 30-757.14(c) trong MPP

<u>Tổng Nhu Cầu cho Công Việc</u>	<u>Thứ Hạng Danh Mục Hoạt Động</u>	<u>So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ (HTG)</u>
(Trước Khi So Sánh với Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ)		(số giờ mỗi <i>tuần</i>)

(HTG))		
--------	--	--

Số giờ mỗi tuần: _____

Hạng 2 0:42 đến 2:18

Hạng 3 1:10 đến 3:30

Hạng 4 3:30 đến 7:00

Hạng 5 5:15 đến 9:20

Có cần áp dụng Trường Hợp Ngoại Lệ của Quy Định Hướng Dẫn Công Việc Theo Giờ hay không?

Có Không

Lý do áp dụng trường hợp ngoại lệ: _____

Hô Hấp: Mục 30-757.14(b) trong MPP

Hô hấp chỉ giới hạn ở các dịch vụ không liên quan tới y tế như giúp tự truyền oxy và lau chùi dụng cụ truyền oxy và máy IPPB.

Lưu ý: Chăm sóc mở thông khí quản và hút. Nếu tất cả các nhu cầu của người nhận cần người hỗ trợ trong dịch vụ Hô Hấp được đáp ứng bằng các dịch vụ Trợ Giúp Y Tế chăm sóc mở thông khí quản và hút, thì người nhận sẽ được xếp hạng “1” do việc chăm sóc này được coi là dịch vụ Trợ Giúp Y Tế thay vì dịch vụ Hô Hấp. Xem mục 30-756.42 trong MPP.

- Hạng 1** - Không sử dụng bình thở hoặc các dụng cụ truyền oxy khác hoặc có thể tự sử dụng và lau chùi.
 - Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem có các dụng cụ truyền oxy không; người nhận có bị ho hoặc thở khò khè quá mức hoặc thở rất khó nhọc không.
 - Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị có thể tự lau chùi và quản lý dụng cụ không?
- Hạng 5** - Cần trợ giúp tự truyền oxy và/hoặc lau chùi dụng cụ.
 - Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát những điều tương tự ở trên và khi người nhận đi lại thì họ có gặp khó khăn trong việc thở hoặc rất khó nhọc để thở không. Quan sát các loại thuốc của người nhận; người nhận có bị yếu hoặc không thể di chuyển được cũng như khó khăn trong việc thở không; có thông tin nào từ nhà cung cấp oxy cho thấy người nhận không chăm sóc thiết bị đúng cách không.
 - Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị có thể tự lau chùi và quản lý dụng cụ không? Nếu không, việc này được làm như thế nào? Quý vị sử dụng dụng cụ thường xuyên ở mức nào? Quý vị có từng gặp khó khăn trong việc sử dụng dụng cụ truyền oxy của mình hoặc sử dụng máy thở không? (Nếu có, hãy tham khảo dịch vụ Trợ Giúp Y Tế.) Ai là người lau chùi thiết bị sau khi quý vị sử dụng?

Đánh Giá Chức Năng Tâm Thần

(Chỉ đánh dấu 1 ô cho mỗi hạn chế hoạt động chức năng tâm thần)

Trí Nhớ

Nhớ lại các hành vi đã học và thông tin cách đây đã lâu hoặc thông tin mới cách đây chưa lâu.

- Hạng 1** - Không có vấn đề gì: Trí nhớ rõ ràng. Người nhận có thể cung cấp cho quý vị thông tin chính xác về bệnh sử của họ; có thể nói chính xác về các bình luận đưa ra trước đó trong cuộc trò chuyện; nhớ rõ các sự kiện trong quá khứ. Người nhận có thể cung cấp cho quý vị thông tin chi tiết khi trả lời các câu hỏi của quý vị.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem câu trả lời của người nhận đối với các câu hỏi của quý vị có cho thấy rằng họ có trí nhớ tốt không; có biết tên bác sĩ điều trị của họ không; có thuộc số điện thoại của họ hoặc số điện thoại của một người bạn thân không; có biết rõ về các nguồn thu nhập và tài sản không; có biết ai là người thân và nơi họ đang sống không. Quan sát xem người nhận có khả năng thực hiện các hoạt động sinh hoạt hàng ngày không; họ có kỹ năng xã hội tốt không; quá trình suy nghĩ của người nhận có rõ ràng và họ có thể theo kịp trong suốt buổi trò chuyện không.
- Ví dụ: Một người phụ nữ cao niên sống một mình trong nhà trả lời rất nhanh và tự tin các câu hỏi của quý vị để xác định tính đủ điều kiện nhận IHSS và xác định nhu cầu của bà đối với các dịch vụ đó. Người nhận sắp xếp mọi thứ rất hợp lý. Bà có sẵn thuốc tại nhà. Có các hóa đơn được đóng dấu trong hòm thư. Thùng rác dường như được dọn thường xuyên. Có một danh sách hàng tạp hóa sẵn sàng cho nhà cung cấp IHSS.

- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Bác sĩ của quý vị là ai? Loại thuốc quý vị phải uống thường xuyên là gì? Địa chỉ và số điện thoại của quý vị là gì? Vui lòng cho biết năm sinh của quý vị? Vui lòng cho biết nơi sinh của quý vị? Hôm nay là ngày bao nhiêu? Quý vị đã sống trong căn nhà này bao lâu rồi? Quý vị sống ở đâu trước khi sống ở đây? Quý vị đã từng mắc bệnh nặng hoặc phải trải qua cuộc phẫu thuật nào? Quý vị từng mắc bệnh nặng hoặc phải phẫu thuật cách đây bao lâu?
- **Hạng 2** - Tình trạng mất trí nhớ ở mức độ vừa phải hoặc không liên tục: Người nhận thể hiện có suy giảm về trí nhớ, nhưng chưa tới mức mà họ gặp rủi ro. Người nhận đôi khi cần nhắc nhở làm các công việc hàng ngày hoặc giúp gợi nhớ lại các sự kiện trong quá khứ.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận trông có vẻ hay quên và gặp khó khăn trong việc nhớ tên, ngày, địa chỉ và số điện thoại không; thời gian chú ý và sự tập trung của người nhận có vấn đề không; người nhận có lo lắng, nhẩn mặt, v.v. có thể cho thấy sự khó khăn trong việc nhớ lại không; người nhận có lặp lại các câu trả lời và hỏi đi hỏi lại các câu hỏi không; người nhận có thỉnh thoảng quên uống thuốc hoặc không thể nhớ lại lần cuối cùng họ uống thuốc là khi nào không và liệu vấn đề có được giải quyết bằng việc sử dụng Medi-Set (hộp chia thuốc) do người khác chia sẵn không. Quan sát xem người nhận có thể trở nên hoang mang hoặc trông có vẻ bị choáng ngợp khi được hỏi về các thông tin chi tiết không; quá trình nhớ lại của người nhận có làm trầm trọng hơn chứng rối loạn tâm thần hoặc gây ra việc mất trí nhớ gián đoạn không; người nhận có trở nên hay nhầm lẫn ở mức độ vừa phải khi thói quen hàng ngày bị thay đổi không.
- Ví dụ: Người đàn ông cao tuổi thỉnh thoảng phải cần vợ ông ta nhắc nhở khi cố gắng trả lời các câu hỏi của quý vị. Ông ta xin lỗi hoặc cố gắng che dấu sự đãng trí của mình.
- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị sinh ra vào năm nào? Hiện nay quý vị bao nhiêu tuổi? Quý vị bao nhiêu tuổi khi có đứa con đầu tiên? Quý vị uống những loại thuốc gì? Hãy cho tôi biết quý vị thường làm gì trong ngày. Ai thường gọi điện hoặc đến thăm quý vị? Quý vị ăn gì cho bữa tối nay?

- **Hạng 5** - Mất trí nhớ nghiêm trọng: Người nhận quên cách bắt đầu hoặc kết thúc các hoạt động sinh hoạt hàng ngày có vai trò quan trọng đối với sức khỏe và/hoặc sự an toàn của họ. Người nhận không thể duy trì mạch suy nghĩ liên tục khi trò chuyện với quý vị.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem gương mặt của người nhận trông có vẻ ngây ngô hoặc hiền lành hầu hết thời gian không; họ có liên tục đặt và thay thế các đồ vật trong phòng để tránh trả lời các câu hỏi của quý vị không; họ có đưa ra các câu trả lời không phù hợp với câu hỏi không; giọng nói và/hoặc dòng suy nghĩ của người nhận có bị ngắt quãng giữa cuộc hội thoại không; họ có bắt đầu một hoạt động và quên hoàn thành việc đó không; người nhận có thường xuyên quên uống thuốc hoặc uống sai cách, thậm chí ngay cả khi có Medi-Set không. Xác định xem người nhận đã từng có lúc để bếp nấu bật hoặc nước chảy trong bồn rửa và/hoặc bồn tắm gây tràn không. Quan sát xem người nhận có không thể nhớ được khi nào họ ăn lần cuối hoặc họ ăn gì không; họ có không thể nhớ tên của người thân không; có mất khả năng nói không; có bị suy giảm trí tuệ không; có thể hiện hành vi bất thường và có nguy cơ nguy hiểm không.
 - Ví dụ: Một người đàn ông ở tuổi trung niên bị mắc bệnh Alzheimer hoàn toàn không thể trả lời các câu hỏi của quý vị. Ông ta trở nên rất dễ bị kích động mà không có lý do gì; đứng dậy khỏi ghế như thể sẽ rời khỏi phòng và nhìn chăm chăm với vẻ hoang mang; cần được dẫn trở về ghế của mình. Ông ta dường như không quan tâm đến các sự kiện xảy ra trong cuộc sống hàng ngày và không thể nói rõ nhu cầu của mình đối với các dịch vụ. Thói quen hàng ngày của ông ta tuân theo kiểu mẫu cứng nhắc và đã được định sẵn. Ông ta hiểu tình huống một cách hời hợt.
 - Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Tên của những người thân nhất của quý vị và mối quan hệ của quý vị với họ là gì? Quý vị đã ăn bữa sáng hôm nay chưa? Quý vị đã ăn gì? Quý vị có thể cho tôi biết tôi đang cầm gì trong tay mình không? Quý vị bao nhiêu tuổi? Ngày sinh của quý vị là ngày nào? Hỏi người sống cùng nhà: Điều gì sẽ xảy ra khi người nhận ở một mình? Họ có nhớ bất kỳ sự kiện nào xảy ra trong ngày trước đó, giờ trước hoặc phút trước không? Họ có nhớ quý vị là ai không? Họ có nhớ cách sử dụng bếp nấu, tự cạo râu hoặc thực hiện các công việc một cách an toàn không?

Ñnh Höòung

Ý thức được thời gian, địa điểm, bản thân và những người khác trong môi trường của người đó.

- Hạng 1** – Không có vấn đề gì: Khả năng định hướng rõ ràng. Người nhận ý thức được vị trí của họ và có thể cung cấp cho quý vị thông tin đáng tin cậy khi được hỏi về các hoạt động sinh hoạt hàng ngày, gia đình, v.v.; ý thức được về thời gian trôi qua trong ngày.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận có vẻ thoải mái và quen thuộc với môi trường xung quanh họ không. Người nhận duy trì giao tiếp bằng mắt tốt với quý vị. Biểu hiện trên khuôn mặt của họ rất tỉnh táo và phù hợp với hoàn cảnh. Người nhận có vẻ bộc trực và thẳng tính. Người nhận thể hiện sự quan tâm đến việc duy trì ngoại hình cá nhân để nhìn. Người nhận rõ ràng ý thức được những gì xảy ra trong thực tế; thời gian và địa điểm; sẵn sàng trả lời các câu hỏi về nơi sống và gia đình của họ, v.v.; hoàn toàn ý thức được lý do cho chuyến thăm của quý vị. Xác định xem người nhận có thể rời khỏi nhà mà không cần người khác trợ giúp không và họ có thể tìm thấy đường về mà không bị lạc và có thể đi lại bằng cách sử dụng phương tiện công cộng không.
- Ví dụ: Người nhận đã sẵn sàng và đang chờ quý vị ghé thăm. Họ chủ động chuẩn bị các tiện nghi xã hội chẳng hạn như mời cà phê, ghế ngồi, v.v. Người nhận giới thiệu các thành viên trong gia đình và/hoặc có thể nhận dạng được các bức hình của gia đình khi được hỏi và chuẩn bị sẵn các tài liệu mà quý vị yêu cầu họ tìm.
- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị có người thân nào sống gần đây không? Tại sao quý vị lại yêu cầu trợ giúp vào lúc này? Quý vị làm thế nào để có thể chăm sóc bản thân cho tới lúc này? Ở nhà có ai giúp đỡ quý vị không?
- Hạng 2** – Người nhận thỉnh thoảng mất bị phương hướng và nhầm lẫn nhưng không đặt bản thân vào tình trạng rủi ro: Người nhận có nhận thức chung về thời gian trong ngày; có thể cung cấp một số thông tin về gia đình, bạn bè, tuổi tác, thói quen hàng ngày, v.v.

- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận trông có vẻ rối bời và môi trường xung quanh họ có bị hỗn loạn không. Quan sát xem các đồ vật có bị đặt sai chỗ hay bị đặt ở các vị trí không phù hợp không; có thực phẩm bị mốc bên trong và bên ngoài bếp không; người nhận có không nhận thấy được rằng căn nhà bị quá nóng hoặc chưa đủ ấm cho tới khi quý vị nhắc đến điều đó không; người nhận trông có vẻ ít bối rối với môi trường xung quanh quen thuộc và với một số người bạn thân không; người nhận có thể duy trì mức độ tương tác xã hội ở mức độ cơ bản hoặc gián đoạn không; người nhận có thể cung cấp một số thông tin nhưng thỉnh thoảng bị nhầm lẫn và mơ hồ không; người nhận có phải thỉnh thoảng mất ý thức về thời gian, môi trường xung quanh và mọi người không; người nhận có thể trả lời khi được chỉ dẫn lại hoặc nhắc nhở không.
 - Ví dụ: Năm ngoái, người nhận đã gọi cho con gái 2 lần vào lúc 2:00 sáng và không ý thức được rằng lúc đó đã là nửa đêm. Khi được nói cho biết thời gian lúc đó, người nhận đã xin lỗi và quay trở về giường. Khi quý vị bước vào căn hộ của người nhận, một người phụ nữ cao niên hỏi “Tại sao anh/chị lại đến đây hôm nay? Anh/chị đã nói rằng Thứ Ba mới đến mà.” Quý vị trả lời: “Hôm nay là Thứ Ba.” Người nhận dường như chưa chuẩn bị cho chuyến thăm của quý vị và gặp khó khăn trong việc sắp xếp cho cuộc phỏng vấn. Bà ấy tham gia cuộc phỏng vấn với một vài khó khăn. Bà ấy không thoải mái với môi trường bên ngoài và hiếm khi ra ngoài. Hòm thư của bà ấy không được mở thường xuyên, và quần áo cũng như một số đồ thực phẩm để hỏng không được cất trữ đúng cách.
 - Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Hôm nay là ngày nào? Nhà của quý vị có bao nhiêu phòng? Cửa hàng tạp hóa gần nhất là ở đâu? Quý vị có biết tôi là ai và tại sao tôi ở đây không? Quý vị có ra ngoài một mình không? Quý vị đã từng bị lạc khi đi ra khỏi nhà một mình bao giờ chưa? Quý vị có biết tên của chuyến xe buýt mà quý vị lên khi đi tới cửa hàng và trạm dừng xe buýt ở đâu để đi về nhà không? Bây giờ là tháng, năm, mùa, kỳ nghỉ lễ nào, v.v.?
- **Hạng 5** – Mất phương hướng nghiêm trọng và đặt người nhận vào tình trạng rủi ro: Người nhận đi lang thang, thiếu nhận thức hoặc quan tâm đến sự an toàn hoặc sức khỏe tổng thể; không thể xác định được những người quan trọng khác hoặc không thể tham gia môi trường hoặc tình huống một cách an toàn; không có ý thức về thời gian trong ngày.

- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem người nhận có vô tình làm xáo trộn lung tung trong nhà không; họ có thể hiện các hành vi không phù hợp chẳng hạn như cười khúc khích hoặc đưa ra các bình luận không liên quan đến cuộc trò chuyện không; họ có cầm các đồ vật một cách bất cẩn không; đầu tóc họ có bù xù, thể hiện việc vệ sinh cá nhân kém không; cách ăn mặc có không phù hợp hoặc kỳ quái không; khi nhân viên xã hội muốn bắt tay người nhận, họ có cố cản tay của nhân viên xã hội không. Quan sát xem người nhận có vẻ rất bối rối, không ý thức được về thời gian, địa điểm và/hoặc các cá nhân không; có đi đến hòm thư và không thể tìm thấy đường quay lại căn hộ của mình không; người nhận có không nhận ra quản lý căn hộ khi người đó cố gắng giúp họ tìm đường quay lại căn hộ và trở nên rất dễ kích động không. Quan sát xem người nhận trông có vẻ như bị mất phương hướng và bị ảo giác cũng như thể hiện trạng thái tâm trí kinh ngạc và bối rối không; có không thể trả lời đúng các câu hỏi đơn giản không; chu kỳ ngủ-thức của người nhận có bất thường không; người nhận có nhầm lẫn giữa những người thân ruột thịt đang sống cùng (con trai/con gái) với những người thân đã mất (chồng, v.v) không; có thể hiện sự bất ổn định về mặt cảm xúc không.
- Ví dụ: Thành viên trong gia đình hoặc bạn bè phải ra mở cửa, vì người nhận không thể đi lại trong nhà mà không đi lang thang. Người nhận cần phải được dẫn tới ghế. Người nhận thể hiện rằng họ không biết về mục đích của chuyến thăm của nhân viên xã hội. Người nhận không thể tập trung; họ cũng không thể trả lời các câu hỏi hoặc nói không rõ ràng.
- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Tên của quý vị là gì? Quý vị sống ở đâu? Hôm nay là ngày bao nhiêu? Năm nay là năm bao nhiêu? Quý vị đang ở đâu? Quý vị đang đi đâu? Nếu người nhận không thể trả lời hoặc trả lời một cách không thích hợp, hãy hỏi Người Sống Cùng Nhà của họ: Bản chất vấn đề tâm thần của ___ là gì? Người nhận có thể làm gì cho bản thân? Người nhận sẽ làm gì nếu ở một mình?

Suy Xeùt

Ra các quyết định sao cho không gây nguy hiểm cho bản thân hoặc tài sản. Người nhận thể hiện rằng họ an toàn khi ở gần bếp nấu. Người nhận có khả năng phản ứng với các thay đổi trong môi trường (ví dụ như đám cháy, nhà

bị lạnh). Người nhận hiểu các lựa chọn thay thế khác và các rủi ro liên quan cũng như chấp nhận hậu quả của các quyết định mà mình đưa ra.

- Hạng 1** – Khả năng suy xét không bị suy giảm: Có thể đánh giá các dấu hiệu của môi trường và phản ứng một cách thích hợp.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem nhà có được bảo trì đúng cách và được sửa chữa an toàn không; các câu trả lời của người nhận có thể hiện khả năng đưa ra quyết định sáng suốt không; người nhận có mặc đồ phù hợp với thời tiết không; người nhận có thể đưa ra kết luận chính xác từ những kiến thức có được qua việc trải nghiệm không; người nhận có thể đưa ra các quyết định độc lập và có thể tương tác với người khác không.
- Ví dụ: Người nhận tự hào trong việc quản lý các vấn đề của họ và xử lý một cách thích hợp. Người nhận có một danh sách các số điện thoại để gọi trong trường hợp khẩn cấp; thực hiện các biện pháp bảo vệ an toàn như khóa cửa vào ban đêm, không cho phép người lạ vào nhà, v.v.
- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị có danh sách các số điện thoại để gọi trong trường hợp khẩn cấp không? Quý vị có bạn bè hoặc gia đình có thể giúp đỡ trong trường hợp khủng hoảng không? Quý vị sẽ làm gì nếu nhà cung cấp của quý vị không thể đến làm việc trong một ngày?
- Hạng 2** – Khả năng suy xét suy giảm ở mức độ nhẹ: Thể hiện sự thiếu khả năng lập kế hoạch cho bản thân; khó khăn trong việc đưa ra quyết định giữa các lựa chọn thay thế nhưng có thể làm theo lời khuyên; khả năng suy xét về xã hội kém.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem nhà có cần tu sửa không (vòi nước bị rò rỉ, các thiết bị gia dụng bị hỏng, ánh sáng không đủ, v.v.); rác có bị vứt lung tung trong các khu vực lối đi không; thực phẩm trong nhà có phải có giá trị dinh dưỡng kém không; có phải người nhận không thể nhận ra rằng có các biện pháp thay thế hoặc không thể chọn giữa các biện pháp đó và không thể dự kiến hoặc đoán trước được hậu quả của các quyết định không. Quan sát xem có phải người nhận không có khả năng đưa ra quyết

định mà không có lời khuyên từ người khác không, có thể hiểu được các lựa chọn khi được giải thích không, có đưa ra các lựa chọn chính xác không; có biết cách bật bếp nấu và bật, tắt lò sưởi không.

- Ví dụ: Người nhận lãng phí tiền bạc vào các vật dụng không hữu dụng trong khi không quan tâm đến các sửa chữa cần thiết. Người nhận “thích nghi” với các điều kiện của căn nhà ngay cả khi điều đó bất tiện đối với họ. Người nhận có vẻ như là một “nhà sưu tập”, có khó khăn trong việc quảng bá thứ gì đi mặc dù lối đi trong nhà bị hạn chế. Người nhận không thể quyết định được họ muốn nhà cung cấp nào. Danh sách hàng tạp hóa đưa cho nhà cung cấp bao gồm hầu hết là đồ ăn vặt. Người nhận dùng các bữa ăn được giao đến nhà khi họ quyết định rằng chúng không ngon miệng thay vì thêm muối. Họ từ chối sử dụng khung tập đi bộ hoặc gậy.
- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị sẽ gọi ai trong trường hợp khẩn cấp? Nếu có người lạ đến gõ cửa nhà quý vị lúc nửa đêm, quý vị sẽ làm gì? Quý vị có thể làm gì cho mình? Quý vị có cần ai giúp không? Quý vị sẽ phụ thuộc vào ai để trợ giúp nếu quý vị cần sửa vật dụng trong nhà chẳng hạn như khi máy sưởi của quý vị không hoạt động?
- Hạng 5** – Khả năng suy xét suy giảm nghiêm trọng: Người nhận không thể đưa ra quyết định hoặc đưa ra quyết định mà không quan tâm đến sự an toàn hay sức khỏe tổng thể của bản thân.
- Quan Sát của Nhân Viên Xã Hội: Quan sát xem có mối nguy hiểm rõ ràng nào về an toàn không, chẳng hạn như: quần áo thùng lỗ chỗ do cháy; dây điện bị hỏng, ga bị rò rỉ, dụng cụ nấu nướng bị cháy, v.v. Quan sát xem các tiện ích có bị ngắt không; nguồn thực phẩm có đầy đủ hoặc ăn được không. Nếu người nhận sở hữu thú nuôi, quan sát xem có phân động vật trong nhà không. Quan sát xem có rõ ràng là người nhận không ý thức được các tình huống nguy hiểm, không tự định hướng được, không đủ minh mẫn để tham gia các hoạt động sinh hoạt hàng ngày không; có đi ra ngoài mà không mặc quần áo không; hàng xóm có từng nhìn thấy khói bay ra từ căn hộ một vài lần không; họ có từng vào và đập lửa trong bếp nấu không; người nào đó trong cộng đồng có từng gọi để báo cáo rằng người nhận đang đi vệ sinh hoặc đi tiểu ở sân trước không. Quan sát xem người nhận có không thể quyết định được việc ăn gì, mặc gì hoặc uống thuốc gì không; người nhận có vẻ như đang rất lo lắng, bối rối hoặc sợ hãi không; người nhận có không ý

thức được hoặc quá yếu ớt hay yếu đuối trong việc đưa ra quyết định để duy trì sự an toàn của bản thân ở nhà không; họ có tắm trong khi vẫn mặc quần áo không; có uống sữa đã hỏng không, v.v.

- Ví dụ: Người nhận cho phép bất kỳ ai vào nhà. Người nhận có vẻ như không bị ảnh hưởng bởi mùi hôi thối hoặc mùi hôi do rác thải, phân, nước tiểu, v.v. tạo ra; thể hiện sự không quan tâm đến những mối nguy hiểm rõ ràng về an toàn (ví dụ như rác chất đống trong bếp nấu, giấy rải rác gần lò sưởi, v.v); không chăm sóc các vết thương chẳng hạn như vết bỏng. Năm ngoái, người nhận đã rất nhiều lần bắt đầu ăn tối rồi ngủ gật và sau đó tỉnh dậy do nhà bếp đầy khói.
- Nhân viên xã hội có thể đưa ra những câu hỏi sau: Quý vị sẽ làm gì nếu nhìn thấy thứ gì đó đang cháy trong nhà mình? Nếu quý vị cần đến gặp bác sĩ, quý vị sẽ làm gì? Hỏi Người Sống Cùng Nhà: Điều gì sẽ xảy ra khi __ ở nhà một mình? Họ có nhận ra các tình huống sẽ dẫn tới tình trạng nguy hiểm không? Họ có thể đưa ra các quyết định hợp lý không?

Lĩnh Vực

Số Giờ Mỗi Tuần

Đi Cùng tới các Buổi Hẹn Khám Y Tế: Người cung cấp có thể được thanh toán khi đi cùng khách hàng tới buổi hẹn khám nếu người cung cấp “đang làm việc” – ví dụ: người cung cấp buộc phải có mặt để có thể giúp khách hàng trở về nhà bất cứ lúc nào. Để biết thêm thông tin, vui lòng xem ấn phẩm Thời Gian Đi Lại và Thời Gian Chờ của Nhà Cung Cấp IHSS, có tại đây).

Thời Gian Trung Bình Cần Thiết: Nhấp hoặc chạm vào đây để nhập văn bản.

Đi Cùng tới các nguồn Trợ Giúp Thay Thế Khác: Cho biết số lượng chuyến thăm khám mỗi tuần và khoảng cách lái xe. Chỉ cung cấp thời gian cần thiết để đưa đón từ nhà.

Thời Gian Trung Bình Cần Thiết: Nhấp hoặc chạm vào đây để nhập văn bản.

Giám Sát Bảo Vệ (Xem ấn phẩm của Disability Rights để biết cách nhận dịch vụ này). Giải thích: 1) tình trạng khuyết tật của người nhận 2) các hạn chế về khả năng hoạt động như trí nhớ, định hướng và khả năng suy xét (khả năng đưa ra quyết định để giữ an toàn cho người nhận) cũng như các hạn chế về khả năng hoạt động thể chất, 3) khả năng của người nhận trong việc hiểu các hậu quả của hành vi/quyết định 4) các hành vi đặt người nhận vào tình thế rủi ro hoặc gây thương tích và/hoặc tổn hại.

Trợ giúp y tế (SOC 321 do bác sĩ điền & theo yêu cầu của khách hàng): Giải thích thời gian cần thiết để hoàn thành dịch vụ và tần suất thực hiện.

Thời Gian Trung Bình Cần Thiết: Nhấp hoặc chạm vào đây để nhập văn bản.

Dạy và Minh Họa (Giới hạn trong ba tháng để dạy cách chăm sóc cho bản thân nếu có kỳ vọng hợp lý rằng nhu cầu cho dịch vụ IHSS sẽ giảm đi): Giải thích các công việc được dạy, phương pháp hướng dẫn được sử dụng, tần suất và thời gian hướng dẫn. ↓

Thời Gian Trung Bình Cần Thiết: Nhấp hoặc chạm vào đây để nhập văn bản.

Giảm Nhẹ Mọi Nguy Hiểm Trong Sân Nhà/ Dọn Tuyết (các dịch vụ bị hạn chế. Xem mục 30-757.16 trong MPP)

Thời Gian Trung Bình Cần Thiết: Nhấp hoặc chạm vào đây để nhập văn bản.

Các Nguồn Trợ Giúp Thay Thế Khác

Quận đã xác định ai đó, một cơ quan hoặc một tổ chức nào đó sẵn sàng cung cấp các dịch vụ của IHSS miễn phí chưa?

Khoanh tròn câu trả lời bên dưới ↓

Có hoặc Không

Nếu chọn CÓ: quận cần phải lấy bản trình bày có chữ ký (SOC 450) từ nhà cung cấp cho biết rằng nhà cung cấp biết về quyền được bồi thường nhưng tự nguyện chọn không chấp nhận bồi thường. Xem mục 30-757.176 trong MPP. Quận có thể không giảm số giờ do có nguồn trợ giúp thay thế khác cho tới khi bản trình bày SOC 450 được hoàn thành và đưa vào hồ sơ khiếu nại của IHSS.

Chúng tôi muốn lắng nghe ý kiến của quý vị! Vui lòng hoàn thành bản khảo sát sau đây về các ấn phẩm và cho biết ý kiến của quý vị về hiệu quả hoạt động của chúng tôi! [Thực Hiện Khảo Sát]

Để được hỗ trợ pháp lý, hãy gọi 800-776-5746 hoặc hoàn thành biểu mẫu yêu cầu hỗ trợ trên trang trực tuyến. [Biểu Mẫu Yêu Cầu Hỗ Trợ] Nếu có nhu cầu khác, hãy gọi 916-504-5800 (Bắc CA); 213-213-8000 (Nam CA).

Disability Rights California được tài trợ bởi nhiều nguồn khác nhau, để biết danh sách đầy đủ các nhà tài trợ, hãy truy cập <http://www.disabilityrightsca.org/Documents/ListofGrantsAndContracts.html>.